

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão,
Q. 1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

06/2021

Những công việc chân chính của Thiên Chúa luôn luôn bị chống đối và chứng thực bằng đau khổ (NK 270).

(Lưu hành nội bộ)

LÁ THƯ LINH HƯỚNG

LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 6/2021

LM Ernest Nguyễn Văn Hương

Thỉnh thoảng người công giáo chúng ta gặp câu hỏi: “Tại sao Thiên Chúa không trừng phạt, tru diệt những kẻ chống lại Ngài và ban ơn cho những người tin thờ Ngài?”. Câu hỏi đó cũng gắn với câu hỏi: “Tại sao Chúa Giêsu không trừng phạt ngay lập tức những người giết Chúa?”. Biến cố Chúa Giêsu Phục sinh cho chúng ta thấy phần nào câu trả lời.

Điều đầu tiên mà chúng ta có thể thấy đó là con đường “Qua đau khổ vào trong vinh quang”. Chính Chúa Giêsu đã chọn con đường thánh giá để cứu độ loài người theo thánh ý Thiên Chúa. Người mời gọi những ai muốn làm môn đệ của Người phải “bỏ mình, vác thập giá mình hằng ngày mà đi theo Người” (Mt 16, 24). Trong các mối phúc Chúa Giêsu đã cho thấy những người có phúc là những người nghèo khó khiêm nhu: “Phúc cho anh em là những kẻ nghèo khó, vì Nước Thiên Chúa là của anh em. Phúc cho anh em là những kẻ bây giờ đang phải đói, vì Thiên Chúa sẽ cho anh em được no lòng. Phúc cho anh em là những kẻ bây giờ đang phải khóc, vì anh em sẽ được vui cười” (Lc 6, 20-21). Đối với Chúa Giêsu con đường đau khổ, con đường thánh giá không phải là con đường tuyệt vọng, con đường chấm dứt bằng cái chết nhưng là con đường đi đến phục sinh, đến sự sống đời đời. Chúa Giêsu thiết lập một trật tự mới: “Chúa hạ bệ những ai quyền thế. Người nâng cao mọi kẻ khiêm nhường. Kẻ đói nghèo Chúa ban của đầy dư, người giàu có lại đói về tay trắng” (Lc 1, 52-53).

Đàng khác, cuộc sống hiện tại không phải là vô tận, mỗi người chúng ta đều phải đi vào cõi vĩnh hằng. Trong đời sống hiện tại, những kẻ vô tín và gian ác cần có thời gian để hồi tâm sám hối, bỏ con đường gian ác để sống theo con đường mến Chúa, yêu người. Đây không phải là thời gian để họ huênh hoang tự đắc nhưng là thời gian để họ chạy đến Lòng Thương Xót của Chúa. Không chạy đến Lòng Chúa Thương Xót, cái chết đời đời chắc chắn dành cho họ.





BBT tổng hợp (theo caimon.org)

LỄ KÍNH MÌNH VÀ MÁU THÁNH CHÚA KITÔ, NĂM B

Giao ước mới

Cả 3 bài đọc trong Thánh lễ hôm nay đều nói tới Giao Ước.

Giao ước không chỉ là mối liên hệ giữa hai bên mua bán chỉ nhằm tới những công việc làm ăn. Giao ước giống mối liên hệ vợ chồng hơn. Chính vì thế mà nhiều ngôn sứ đã so sánh Thiên Chúa là chồng và loài người là vợ. Trong giao ước này Thiên Chúa luôn trung thành, tuy nhiên loài người chúng ta thì thường bất trung.

Để yêu và được yêu, Thiên Chúa đã ban cho chúng ta quyền tự do lựa chọn. Giao ước giữa Thiên Chúa với loài người không phải chỉ là vấn đề quyền uy Thiên Chúa nằm trong Lễ Luật của Ngài, bởi vì nếu thế thì chúng ta chỉ biết vâng giữ lễ luật chứ không yêu thương. Đó phải là một thỏa thuận tự do giữa hai bên có tự do.

Trong bài đọc I hôm nay, chúng ta thấy ông Môsê cử hành lễ kết Giao ước trước mặt dân Do Thái trước khi họ vào Đất

Hứa. Thế nhưng dân đã chẳng tuân giữ Giao ước này, họ đã chạy theo các ngẫu thần. Dù vậy Thiên Chúa cũng không bỏ dân Ngài. Ngài vẫn tiếp tục hết lần này tới lần khác đề nghị kết giao ước với họ; và qua các ngôn sứ, Ngài dạy họ hy vọng ơn cứu độ.

Và khi thời giờ đã mãn, Thiên Chúa đã sai Con mình xuống thế gian làm Đấng Cứu Độ chúng ta. Qua Đức Giêsu, Thiên Chúa ký kết một Giao ước mới với loài người chúng ta, và Đức Giêsu đóng dấu Giao ước mới bằng chính máu của Ngài. Đức Giêsu trở thành đầu của Dân mới. Đất Hứa mà Đức Giêsu dẫn chúng ta tiến vào không phải chỉ là một lãnh thổ mà là quê hương của cuộc sống vĩnh cửu. Chúng ta không chỉ là dân của Thiên Chúa mà còn là con cái của Ngài.

Trong Đức Kitô và nhờ Đức Kitô, Thiên Chúa đã ký kết một hợp đồng, một hợp đồng sẽ không bao giờ bị phá hủy, đó chính là hợp đồng mà chúng ta cử hành trong Thánh lễ. Thật

vậy, mỗi lần chúng ta cử hành Thánh lễ là chúng ta lập lại hợp đồng đã ký kết giữa Thiên Chúa với loài người chúng ta nhờ máu cứu chuộc của Đức Giêsu đổ ra trên Thánh giá.

Tóm lại, chúng ta đang sống trong Giao ước mới với một Thiên Chúa vốn luôn trung thành. Vì thế chúng ta được mời gọi phải sống thế nào cho phù hợp với mối liên hệ đặc biệt của Giao ước mới này.

Mầu nhiệm Tình yêu

Vua trần gian thay dân tế Trời bằng những của lễ vật chất. Vua vũ trụ, Đức Giêsu Kitô dùng chính thân xác và linh hồn của Người để tế lễ cho Thiên Chúa.

Vua trần gian thay dân tế Trời rồi lại trở về với công việc triều chính. Vua Giêsu khi tế lễ cho Thiên Chúa lại dùng chính thân xác mình làm của ăn của uống nuôi toàn dân.

"Này là Mình Ta, các con hãy cầm lấy mà ăn... Này là Máu Ta các con hãy cầm lấy mà uống" (Mc 14, 22-25). Tiệc Thánh Thể này đã được chính Đức Giêsu tiên báo trong tiệc cưới Cana, đã được Người hứa ban cho dân ở Capharnaum, đã được Người thiết lập ở Giêrusalem trước khi bước vào cuộc khổ nạn, và đã được chính

Người cử hành đầu tiên tại làng quê hẻo lánh Emmau. Bối cảnh này hòa quyện, đan kết với nhau tuyệt đẹp trong ngày lễ Mình Máu Thánh Chúa.

Thánh Thể chính là trung tâm đời sống người tín hữu Kitô.

Thánh Thể chính là mối hiệp nhất giữa Thiên Chúa với con người, và giữa con người với nhau.

Thánh Thể chính là món quà Thiên Chúa trao tặng cho nhân loại.

Thánh Thể chính là lương thực thiêng liêng cho cuộc sống người tín hữu.

Thánh Thể chính là bảo đảm cho hạnh phúc trường cửu của chúng ta.

Mầu nhiệm tình yêu này vượt quá tầm trí mọn của con người. Đức Giêsu đã tự hiến trọn vẹn cho chúng ta, đến nỗi Người không thể cho chúng ta điều gì hơn thế nữa.

Thánh Thể chính là sáng kiến táo bạo nhất của Thiên Chúa đang yêu. Trước khi giã từ cõi thế. Người không còn gì quý hơn để ban tặng cho con người. Người đã trao ban cả thân xác, để thẩm nhập vào xác thân con người. Yêu là cho đi, là cho hết, cho cả cuộc đời.



CHÚA NHẬT XI THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Đức Giêsu dùng hai dụ ngôn giúp người ta hiểu về Nước Thiên Chúa:

- Nước Thiên Chúa giống như hạt giống được gieo xuống đất và dù người gieo thức hay ngủ, dù ngày hay đêm, hạt giống cứ âm thầm mọc lên thành cây → Sức phát triển nội tại của Nước Thiên Chúa.

- Nước Thiên Chúa giống như một hạt cải rất nhỏ gieo xuống đất nhưng dần dà lớn lên thành cây to đến nỗi chim trời đến núp dưới bóng của nó → Sức bành trướng rất mạnh của Nước Thiên Chúa.

Nhà tâm lý học Weldon cho rằng hạt giống kỳ lạ nhất thế giới là hạt giống của cây tre Trung Quốc. Hạt giống này nằm yên dưới lòng đất đến 5 năm, rồi mới nhú chồi non lên mặt đất. Suốt thời gian 5 năm này, người ta phải vất vả chăm sóc nó, nào là tưới nước nào là bón phân, mà không hề nhìn thấy hệ thống rễ phức tạp đang bố trí trong lòng đất.

Cuối cùng, một sự sống đã vươn lên đầy kinh ngạc: Chỉ trong 6 tuần đầu, cây tre đã mọc cao lên gần 3 mét.

Hạt giống Nước Trời cũng tương tự như hạt giống cây tre Trung Quốc. Cần một thời gian dài "*vùi sâu dưới lòng đất*", điều này đòi hỏi chúng ta phải kiên nhẫn chờ đợi. Khi hạt giống nảy mầm lớn lên thành cây, nó phải đương đầu với tính khí thất thường của thời tiết, phải đối phó với cơn giận dữ của giông tố. Đây là lúc phải sống niềm tin: tin rằng Thiên Chúa sẽ đưa Nước Người đến thời viên mãn, bất chấp những cản trở của con người. Vì thế, chúng ta không ngừng gieo vãi Lời Chúa, cho dù không thấy hạt giống đang âm thầm phát triển.

Hạt giống Nước Trời cũng không khác chi hạt giống cây tre Trung Quốc. "*Hạt bé nhất*" lại cho cây lớn nhất. Nước Trời khởi đầu là Đức Giêsu và một nhóm nhỏ môn đệ dân chài. Sau hai mươi thế kỷ, Kitô giáo đã lan tràn khắp nơi, đến với mọi dân tộc.



Có thể nói Đức Giêsu đã gieo hạt giống Hội thánh vào giữa lòng thế giới. Sau đó Người biến mất khỏi dòng lịch sử, để hạt giống Hội thánh "âm thầm lớn lên" với bao gian nan và thử thách, yếu đuối và bất lực. Dường như Người đứng vững trước bao khó khăn của Hội thánh. Dường như Người không biết đến bao tội ác đang lan tràn thế giới. Dường như Người không quan tâm đến nỗ lực sống thánh của dân Người.

Nhưng với niềm tin yêu phó thác, chúng ta xác tín rằng: bên kia dòng thời gian, nơi cuộc sống vĩnh hằng, Thiên Chúa đang chờ đợi, nhìn xem và điều khiển cho hạt giống Nước Trời lớn lên và tăng trưởng sung mãn vào một mùa bội thu trong Ngày Cánh Chung sẽ tới.

Có thể nói Đức Giêsu cũng đã gieo hạt giống Đức tin vào tâm hồn chúng ta qua Bí tích Rửa tội. Người cũng đang chờ đợi hạt giống ấy mọc lên và tăng trưởng: qua những lời cầu nguyện âm thầm, qua việc siêng năng lãnh nhận các Bí tích, và qua đời sống chứng nhân của mỗi người. Đây là việc đòi hỏi sự kiên nhẫn lâu dài và lòng trung tín suốt đời. Đức Giêsu nói: "*Kẻ nào bền chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu thoát*" (Mt 10, 22).

Wendell Holmes cho chúng ta một bí quyết: "Để vào Nước Trời, chúng ta luôn phải chèo lái con thuyền của mình, đôi khi thuận buồm xuôi gió, nhưng cũng có lúc phải lội ngược dòng. Điều quan trọng là phải luôn chèo chống, đừng neo thuyền lại".

Thánh Phaolô dạy: "Hãy vui mừng vì có niềm hy vọng, cứ kiên nhẫn lúc gặp gian truân, và chuyên cần cầu nguyện" (Rm 12, 12). Ngài cũng đã nêu gương bền chí: "Tôi đã chiến đấu trong cuộc thi đấu cao đẹp, đã chạy hết chặng đường, đã giữ vững niềm tin" (2Tm 4, 7).

Chìa khóa vào thiên đàng

Một thầy dòng là thợ may cho cộng đoàn. Ngày kia, ông đau nặng và chờ chết. Ông nói với anh em: "Đưa cho tôi chìa khóa vào thiên đàng!".

Anh em nhìn nhau bối rối. Họ không biết ông muốn nói gì. Nhưng ông chỉ lặp lại lời đề nghị: "Đưa cho tôi chìa khóa vào thiên đàng". Cuối cùng, họ đưa cho ông chiếc kim may. Một nụ cười mãn nguyện làm gương mặt thầy già sáng lên khi liếc nhìn chiếc kim trong tay và nói: "Tôi làm việc mỗi ngày với chiếc kim này vì vinh quang Chúa. Bây giờ nó là chìa khóa mở cửa cho tôi vào thiên đàng".



CHÚA NHẬT XII THƯỜNG NIÊN, NĂM B

Trong vài thế kỷ gần đây, loài người đã có nhiều phát minh khoa học rất to lớn:

. Cuối thế kỷ 19, Lilienthal làm ra chiếc máy bay có 2 cánh rộng để lượn theo chiều gió. Sau đó Ader đã cải tiến cho chiếc máy bay chạy bằng động cơ.

. Cũng trong thế kỷ 19 đó, Thomas Edison đã phát minh ra bóng đèn điện. Phát minh đó đã khiến cho người ta mừng rỡ và nhiều người đã coi ông như là Thần Ánh Sáng.

. Đến thế kỷ 20, người ta đã bước lên cung trăng và còn đang tiếp tục đi đến các hành tinh khác.

. Cách đây vài năm, người ta đã biết phương pháp "nhân bản" sinh vật (cloning), nghĩa là lấy một tế bào của một sinh vật rồi làm cho thụ tinh để sinh ra một hoặc nhiều sinh vật giống y sinh vật gốc.

. Và hiện nay người ta đang giải mã bộ gien của người và các sinh vật. Kết quả này sẽ giúp trị được rất nhiều chứng bệnh nan y.

Những thành công to lớn ấy của khoa học đã khiến cho một số người nghĩ rằng loài người có thể làm được mọi sự, không cần đến Thiên Chúa nữa... Có kẻ còn

cho rằng chẳng có Thiên Chúa nữa. Có đúng như vậy không?

- Xét kỹ những phát minh khoa học, chúng ta sẽ nhận ra rằng loài người thực ra chẳng làm gì hơn là khám phá ra những quy luật có sẵn trong thiên nhiên và áp dụng những quy luật ấy để phục vụ cho đời sống. Chẳng hạn như những phát minh mà chúng ta vừa nói ở trên:

. Chiếc máy bay: đây không phải là sáng kiến mới mẻ gì, mà chỉ là bắt chước khả năng của loài chim thôi.

. Còn về dòng điện: cũng không phải là do con người sáng tạo ra. Điện đã có sẵn trong thiên nhiên từ khi mới có vũ trụ. Đến cuối thế kỷ 18, Benjamin Franklin mới khám phá ra nó có trong sấm sét. Về sau người ta mới đưa điện vào sử dụng trong nhiều việc.

. Và việc người ta tạo ra những bào thai trong ống nghiệm cũng không phải là vượt quyền Chúa sáng tạo nên một con người. Người ta vẫn phải dùng đến những tế bào nam nữ có sẵn và cho kết hợp trong ống nghiệm thay vì kết hợp trong bụng mẹ thể thôi.

Tóm lại, Khoa học chỉ là bắt chước thiên nhiên, làm lại những gì mà thiên nhiên đã từng làm từ ngàn triệu năm trước. Do đó, nếu ai biết nhìn xa cho tới Đấng đã

sáng tạo nên thiên nhiên thì người đó càng đi sâu vào khoa học chừng nào thì càng ngưỡng mộ Thiên Chúa bấy nhiêu. Chỉ có những kẻ thiển cận mới tưởng những khám phá ấy là do chính mình sáng tạo và phủ nhận quyền năng của Thiên Chúa. Chúng ta thấy có 2 thái độ nơi những nhà khoa học: một là thái độ khiêm tốn của một nhà thiên văn kia, ông nói "Tôi đã nhìn ra Thiên Chúa qua ống kính viễn vọng của tôi"; và một nhà du hành vũ trụ khác thì ngạo mạn tuyên bố "Tôi đã bay lên tận trời, nhìn khắp nơi mà chẳng thấy có Thiên Chúa đâu cả". Hai thái độ khác nhau ấy xuất phát từ hai lối nhìn khác nhau: một nhìn xa và một nhìn gần; xuất phát từ hai tâm trạng khác nhau: một là khiêm tốn, hai là kiêu căng.

- Bài Tin mừng hôm nay giúp chúng ta xác định rõ ai là chủ thực sự của thiên nhiên: chỉ có Chúa mới là chủ thiên nhiên đích thực và đúng nghĩa. Con người chẳng làm gì hơn là khám phá những bí mật của thiên nhiên. Nếu nói con người là chủ thiên nhiên thì chỉ là theo nghĩa con người được Thiên Chúa ban quyền quản lý thiên nhiên và ban cho những khả năng để khám phá những bí mật trong thiên nhiên ấy. Con người biết suy nghĩ chín chắn và khiêm nhường

không thể nào phủ nhận vai trò của Thiên Chúa được. Con người chỉ khám phá những gì có sẵn thôi. Chừng nào con người không cần dùng tới những gì có sẵn ấy, chỉ nói một lời mà có được mọi sự (như Đức Giêsu trong bài Tin mừng hôm nay chỉ phán một lời thì gió liền yên, biển liền lặng) thì khi đó con người mới có quyền tuyên bố mình là chủ thực sự của thiên nhiên.

Chúng ta phải nhìn nhận rằng khoa học kỹ thuật ngày nay đang tiến những bước thật xa thật nhanh đến nỗi có thể khiến chúng ta say sưa khâm phục. Sự say sưa khâm phục ấy có thể giúp con người suy nghĩ xa hơn, tìm đến chính Đấng là tác giả của những việc kỳ diệu ấy trong thiên nhiên. Nhưng cũng sự say sưa khâm phục ấy có thể làm choáng mắt con người khiến con người chỉ thấy tài năng của mình mà ngạo mạn phủ nhận vai trò của Thiên Chúa.

- Cầu mong cho việc học hỏi tìm tòi không làm chúng ta xa Chúa nhưng khiến chúng ta càng tới gần Chúa hơn. Cầu mong cho việc học hỏi tìm tòi của chúng ta không biến chúng ta thành những kẻ kiêu căng, nhưng giúp các bạn càng khiêm nhường hơn, như lời của một danh nhân nọ "Càng học thì thấy mình càng dốt".



CHÚA NHẬT XIII THƯỜNG NIÊN, NĂM B**HÌNH THỨC LỄ LUẬT**

- Bài Tin mừng thuật lại 2 việc làm của Đức Giêsu. Những việc này không chỉ nhằm chứng tỏ quyền năng của Chúa trên bệnh hoạn và sự chết, mà còn cho chúng ta thấy thái độ và lập trường của Chúa đối với những luật lệ khắc khe và khô cứng của đạo Do thái thời đó.

- Trước hết là việc Chúa chữa cho một người đàn bà mắc bệnh loạn huyết. Theo luật Do thái, người nào mắc chứng bệnh này thì đương nhiên bị liệt vào hàng dơ dáy, ô uế, cho nên không được vào Đền thờ, không được tham dự các lễ nghi phượng tự, và cũng không được đụng tới ai vì hễ ai mà bị người ô uế đụng phải thì cũng trở thành người ô uế luôn. Khởi cần nói nhiều, chúng ta cũng hiểu bà này đau khổ như thế nào. Trong cơn đau khổ, bà đã nảy ra một ý tưởng táo bạo là tìm cách đụng vào gấu áo Đức Giêsu. Ý định này táo bạo ở chỗ là việc đó trái lễ luật, và cũng chẳng ai chịu cho bà ta đụng vào mình đâu vì sợ bị lây nhiễm sự ô uế. Vì thế mà bà này phải làm một cách lén lút. Dù vậy Đức Giêsu vẫn biết. Khi Đức Giêsu hỏi "Ai đã đụng đến ta?" thì bà ta sợ hãi vì thấy việc làm của mình đã bị bại lộ. Nhưng bà ta ngạc nhiên hết sức vì Đức Giêsu

chẳng hề quở trách bà một lời nào, trái lại còn làm cho bà khỏi bệnh, và còn an ủi bà "Con hãy đi bình an".

- Sang câu chuyện của ông Giairô. Ông là Trưởng Hội Đường, nghĩa là một viên chức tôn giáo, một người có trách nhiệm bảo vệ luật đạo. Trước đó ông đã đến xin Đức Giêsu đến nhà ông chữa trị cho con gái ông sắp chết. Đang khi Đức Giêsu cùng đi với ông về nhà thì xảy ra câu chuyện của người đàn bà mắc bệnh loạn huyết mà ta vừa nói ở trên. Bà này đã đụng vào Đức Giêsu nên theo luật thì Đức Giêsu đã trở thành người ô uế. Nếu Đức Giêsu mà vào nhà ông thì cũng theo luật đó, tới phiên nhà ông cũng bị lây nhiễm ô uế luôn. Và việc đó sẽ gây hậu quả to lớn bởi vì như ta đã biết, ông là Trưởng Hội đường, nếu ông không giữ luật mà còn để nhà ông bị Đức Giêsu làm thành ô uế thì có thể ông mất chức luôn. Đang lúc đó thì lại xảy thêm một diễn tiến nữa: Người nhà ông chạy đến cho hay là con gái ông đã chết rồi, đừng làm phiền Đức Giêsu nữa. Trước những sự kiện dồn dập như thế, ông Giairô không còn ý định mời Đức Giêsu về nhà mình nữa. Nhưng Đức Giêsu bảo ông: "Đừng sợ gì cả (nghĩa là: Ông đừng sợ làm phiền tôi, cũng đừng



sợ bị lây ô uế), điều cần nhất là lòng tin". Giairô đã tin Chúa, không còn ngại sợ gì nữa, mời Chúa về nhà, Đức Giêsu cầm lấy tay đưa đứa bé đã chết và truyền cho nó sống lại. Thêm một chi tiết đáng lưu ý: Theo luật thì xác chết cũng là một thứ ô uế, ai đụng tới xác chết thì sẽ bị nhiễm ô uế. Nhưng ta đã thấy, một lần nữa Đức GS đã tỏ ra bất chấp...

- Sau khi nghe giải thích 2 việc làm táo bạo của Đức Giêsu, chúng ta nghĩ sao về Chúa? Có phải Ngài chủ trương phá bỏ tất cả mọi lề luật không? Chắc chắn là không, bởi vì Ngài đã từng tuyên bố: "Các ngươi tưởng là Ta đến để huỷ bỏ lề luật ư? Không, Ta không phá bỏ mà ta làm cho trọn lề luật. Ta nói thật: cho dù trời đất có qua đi, nhưng không một chấm một phết nào của lề luật sẽ qua đi, cho đến khi tất cả được nên trọn". Nghĩa là những việc làm của Đức Giêsu, thoạt xem thì có vẻ như chống đối lề luật, thực chất là nhằm làm cho lề luật được kiện toàn. Thời đó, người ta chỉ giữ luật theo cái hình thức, Đức Giêsu muốn cho cái hình thức ấy có thêm cái tinh thần, chính đó mới là cái cốt tuỷ của lề luật, đó mới là điều quan trọng. Có lần Đức Giêsu đã nói thẳng với bọn luật sĩ và biệt phái chỉ biết chăm lo giữ cái hình thức khô cứng của lề luật mà không để

ý gì đến tinh thần lề luật. Chúa nói: "Các ngươi chỉ là những cái mồ mã. Bên ngoài thì sơn phết đẹp đẽ, nhưng bên trong thì chứa toàn những sự thối tha". Khi bàn về sự tinh sạch và ô uế, Đức Giêsu đã khẳng định rằng tinh sạch hay ô uế thật là do lòng người chứ không do hình thức bên ngoài. Ngài nói: "Cái gì làm cho người ta ra ô uế? Không phải những cái từ bên ngoài vào (như đồ ăn, thức uống chẳng hạn), mà là cái từ bên trong bài tiết ra".

- Như vậy, lập trường của Đức Giêsu rất rõ ràng: Điều quan trọng cốt lõi của mọi khoản lề luật chính là cái tinh thần của nó. Kẻ nào chỉ bo bo lo giữ cái hình thức bề ngoài mà quên cái tinh thần cốt lõi của lề luật thì cũng như những cái mồ mã tô vôi bề ngoài thì đẹp nhưng bề trong thì xấu xa hôi thối.

Giáo Hội thường nói "Sống đạo giữa đời". HĐGMVN còn nói rõ hơn: sống đạo là "Sống Tin mừng giữa lòng dân tộc". Cho nên chỉ mới có đọc kinh xưng tội, dự lễ thì chưa phải là sống đạo, mà chỉ là giữ một số hình thức của luật đạo thôi. Khi nào chúng ta biết để ý làm ăn theo lương tâm của người Kitô hữu, cư xử với mọi hạng người theo tinh thần bác ái của Tin mừng thì mới đúng là chúng ta sống đạo thật sự.

HỌC HỎI LINH ĐẠO**Bài 65****TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG***(Tiếp theo)***Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng****Dẫn vào**

Đọc tìm hiểu và suy ngẫm về tiểu sử của Thánh Mát-thêu Lê Văn Gấm (1813-1847), người ta có thể tạm tóm tắt về cuộc đời gương mẫu độc đáo của thánh nhân như sau: Thánh nhân là người chủ hộ nêu gương sáng, một thương gia rất quảng đại, dám “liều thân vì đại nghĩa”, dám đi con đường Chúa đã đi “từ thập giá đến vinh quang”. Có lẽ chính vì thế – khi muốn noi gương các bậc thánh nhân tử đạo tại Việt Nam – Giáo hội đã chọn dâng lên Chúa lời nguyện rất sốt sắng: “Lạy Chúa, Chúa đã ban cho Hội Thánh Việt Nam nhiều chứng nhân anh dũng biết hiến dâng mạng sống, để hạt giống đức tin trở sinh hoa trái dồi dào trên quê hương đất nước chúng con. Xin nhận lời các ngài chuyển cầu, cho chúng con biết noi gương các ngài để lại: luôn can đảm làm chứng cho Chúa và trung kiên mãi đến cùng. Chúng con cầu xin nhờ Đức Ki-tô...”.¹

Vậy để có thể làm chứng cho Chúa và trung kiên mãi đến cùng, Ki-tô hữu ngày nay, dù trong bậc sống nào bất cứ, hãy can đảm nhìn đời bằng đôi mắt đức tin, với ý thức về sự hiện diện của Đức Ki-tô trong mỗi “con người bé nhỏ” (APV 15,18). Thật vậy, chính Đức Ki-tô dạy rằng “... mỗi lần các người làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các người đã làm cho chính Ta”.² Nghĩa là, Đức Ki-tô có hiện diện trong “xác thịt của những kẻ bị tra tấn, những người bị chà đạp, những kẻ bị đánh đòn, những người bị suy dinh dưỡng, và những kẻ bị lưu đày...” (APV 15,19). Trong thực tế, không chỉ Thánh Mát-thêu Lê Văn Gấm nêu gương sống đức tin mà song thân của thánh nhân cũng khẳng

¹ SLR, “Lời nguyện nhập lễ” Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam.

² X. Mt 25,40.



khái như thế.³ Sâu sắc và thú vị thay khi Thánh Gio-an Thánh Giá, căn cứ vào Thánh kinh còn khẳng định rằng “khi chúng ta lìa đời, chúng ta sẽ được xét xử trên cơ sở của tình yêu”.⁴ (APV 15,20)

Misericordiae vultus, số 15,18-20

Chính Đức Ki-tô đang hiện diện trong mỗi “con người bé nhỏ” này. (APV 15,18) Thân xác Người trở thành hữu hình trong xác thịt của những kẻ bị tra tấn, những người bị chà đạp, những kẻ bị đánh đòn, những người bị suy dinh dưỡng, và những kẻ bị lưu đày... để chúng ta biết đón nhận, vuốt ve, và chăm sóc. (APV 15,19) Chúng ta đừng quên những lời của Thánh Gio-an Thánh Giá, “khi chúng ta lìa đời, chúng ta sẽ được xét xử trên cơ sở của tình yêu”.⁵ (APV 15,20)

Xây dựng “cơ sở tình yêu”

Suy ngẫm theo chiều ngược lại đối với trình tự của bản văn trích dẫn ở trên, ta có thể lý luận: nếu như “khi chúng ta lìa đời, chúng ta sẽ được xét xử trên cơ sở của tình yêu...”⁶ thì tại sao không nếu chúng ta muốn xây dựng cơ sở tình yêu – với Chúa và với anh chị em xung quanh, nhất là những “con người bé mọn” – ngay từ bây giờ. Nghĩa là, nếu chúng ta biết đối xử tử tế với “những kẻ bị tra tấn, những người bị chà đạp, những kẻ bị đánh đòn, những người bị suy dinh dưỡng, và những kẻ bị lưu đày...” vì tin rằng chính Đức Ki-tô đang hiện diện trong những người ấy thì không chỉ chúng ta làm đúng vì Chúa dạy như thế, mà còn trở nên khôn ngoan và nhân hậu vì đó là cách xây dựng cơ sở tình yêu cho hôm nay và mai sau.⁷ Theo đó, xây dựng “cơ sở tình yêu” còn hệ tại việc biết can đảm từ chối nghe ai đó kể chuyện xấu về người khác.

Có một người lạ đến gặp Socrates (469-399 TCN) và hỏi: “Tôi vừa nghe được câu chuyện dài về một người bạn thân của ông, tôi kể cho ông nghe nhé?”. Socrates trả lời ngay: “Trước khi kể chuyện

³ Sử sách còn ghi lại rằng, Bà Nhiệm, thân mẫu của Mát-thêu Lê Văn Gấm đã từng thuật lại ở tòa điều tra phong thánh cho con mình (năm 1870) như sau: “Hai vợ chồng chúng tôi nghe con chết thì chẳng có thảm thiết gì, một vui lòng mà rằng: chết vậy đáng làm thánh”.

⁴ *Words of Light and Love (Những lời của ánh sáng và tình yêu)*, 57.

⁵ *Ibid.*

⁶ *Ibid.*; x. APV 15,20.

⁷ X. APV 15,18; APV 15,21.

dài về người khác, ông vui lòng cho tôi được hỏi ông một câu ngắn chứ ạ?”. “Vâng được!” – người lạ mau mắn trả lời.

Socrates hỏi: “Những gì mà ông sắp nói cho tôi nghe về người bạn của tôi có thực sự đúng hay không?” Người lạ đáp: “Thú thật, tôi chỉ mới nghe người ta nói thôi, và...”. Socrates lại hỏi: “Thế những gì mà ông sắp kể cho tôi nghe là tốt cả chứ, phải không nào?” “Tiếc quá, chỉ toàn chuyện xấu xa thôi, thưa ông” – người lạ vội trả lời. Socrates bèn nói luôn: “Thế những gì mà ông sắp nói cho tôi nghe có lợi gì cho chúng ta không nhỉ?” Người lạ bèn đáp: “Không, không chắc đâu, tôi nghĩ không có lợi gì”. Lúc này Socrates bèn kết luận: “Nếu chuyện ông sắp kể cho tôi nghe về bạn tôi vừa không chắc đúng, vừa không tốt... lại cũng chẳng ích lợi gì cho chúng ta thì... ông đến nói với tôi làm gì cho phí thì giờ của cả hai chúng ta, thưa ông?”

Thì ra, Socrates khôn ngoan thật! Lương tâm ngay thẳng của ông thật đáng nể. Ông biết cách xây dựng cơ sở tình yêu cho “hôm nay và ngày mai”.

Để kết

Nhìn thấy Chúa trong anh chị em đồng loại để ứng xử cho thật tốt và không bao giờ ứng xử tồi tệ đối với bất cứ ai thì cuộc đời sẽ là điều tốt đẹp gấp đôi. Nếu chúng ta cố gắng sống tốt hơn với mọi người: không chỉ không nói xấu về người khác mà mỗi khi có thể còn nói tốt về người khác thì cuộc đời sẽ rục rở kép. Không nên phí thời gian vô ích cho những chuyện không cần thiết; nhưng trò chuyện và đối thoại trong cuộc sống lại là hết sức cần thiết khi những cuộc trò chuyện và đối thoại được thực hiện để kết nối tình huynh đệ, hiệp thông trong bác ái. Đôi và kép.

Vâng, cả hai cách thế, tiêu cực và tích cực; cả hai cách nhìn, tự nhiên và siêu nhiên; tất cả đều cần thiết và có thể góp phần xây dựng cơ sở tình yêu cho hôm nay và mai sau. Để nêu gương đời sống đức tin, không chỉ Thánh Mát-thêu Lê Văn Gẫm mà cả song thân của thánh nhân, với câu phát biểu danh tiếng ở tòa điều tra phong thánh (năm 1870) như sau: “Hai vợ chồng chúng tôi nghe con chết thì chẳng có thảm thiết gì, một vui lòng mà rằng: chết vậy đặng làm thánh” cũng góp phần xây dựng cơ sở tình yêu cho hôm nay và mai sau. Kết quả kép, tình yêu nhân đôi.

11-5-2021, GTHH



TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 6/2021, CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm:

TỔNG GIÁO PHÂN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ Số 1, Tôn Thất Tùng, P. Phạm Ngũ Lão, Q. 1, TP.HCM; Lúc 15h Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ, 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót, 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 04/06/2021: Chủ Tế: **LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

- Ngày 11/06/2021: Chủ Tế: **LM. Giuse Phạm Chí Linh**, TTMV Tgp Sài Gòn – Tp.HCM.

- Ngày 18/06/2021: Chủ Tế: **LM. Giuse Nguyễn Phát Tài**, Giáo xứ Tân Thông, Gp. Phú Cường.

- Ngày 25/06/2021: Chủ Tế: **LM. FX. Bảo Lộc**, Giám học TTMV Tgp Sài Gòn – Tp.HCM.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Khiết Tâm (28, đường Long Hưng, P.7, Q. Tân Bình) lúc 17g00, ngày 01/06/2021 (thứ ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, chánh xứ Gx Khiết Tâm, Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà Thờ Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 01/06/2021 Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT SÀI GÒN CHỢ QUÁN:** Nhà Thờ Chợ Quán (120, Trần Bình Trọng, P.2, Q.5) lúc 15g00, ngày 30/06/2021. Chủ Tế: **LM. Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt SG-CQ.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà Thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, quận 3) lúc 17g, ngày 03/06/2021 (Thứ năm đầu tháng). Chủ tế: **LM. Michael Phạm Trường Trinh**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú) lúc 15g00, ngày 01/06/2021 (thứ ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà Thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32, đường 25, Kp 1, P.Linh Đông, Q.Thủ Đức) lúc 15g00, ngày 11/06/2021, Chủ Tế: **LM. Phêrô Lê Hoàng Chương**, Chánh xứ Giáo xứ Thánh Nguyễn Duy Khang, Linh hướng CĐLCTX hạt Thủ Đức

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ An Nhơn (153, đường Lê Hoàng Phái, P.17, Q. Gò Vấp) lúc 15g 30, ngày 03/06/2021 (thứ năm ĐT). Chủ Tế: **LM. Vinh Sơn Nguyễn Thế Thủ**, Chánh xứ Gx An Nhơn.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn Sùng Lòng Chúa Thương Xót.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 4/2021

DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT HỌC MÔN:

1. Maria Hoàng Thị Vượng & Maria Nguyễn Thị Như Thủy, Gx Bùi Môn.
2. Đaminh Hoàng Bá Lỗ & Gioan Hoàng Bá Phúc, Gx Bùi Môn.
3. Giuse Hoàng Việt Chỉ & Maria Hoàng Thị Chỉ, Gx Bùi Môn.
4. Đaminh Nguyễn Văn Dẫn & Maria Mai Thị Tuyết, Gx Bùi Môn.

HẠT CHÍ HÒA:

1. Maria Nguyễn Ngọc Minh Phúc, Giáo xứ Tân Dân.

HẠT PHÚ NHUẬN:

1. Têrêsa Trịnh Huỳnh Mai Anh, Giáo xứ Tân Hòa.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn, chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.



TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC (Xin xem hình ở trang bìa).

I- THÁNH LỄ HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT THÁNG 05 NĂM 2021.

Lại buồn vì Covid. Chỉ hai hôm trước khi tổ chức lễ hành hương kính LCTX như dự định thì nhận được Thông Báo của Tòa Giám Mục Xuân Lộc. Nguyên văn như sau:

THÔNG BÁO

Ngày 05.05.2021

CỦA TÒA GIÁM MỤC XUÂN LỘC

Trước Họa Bùng Phát Trở Lại Của Đại Dịch Covid-19

Kính thưa Quý Cha Quản hạt, Quý Cha, Quý Bề trên, Quý Phó tế, Quý Chủng sinh, Quý Tu sĩ nam nữ và Anh chị em Giáo Dân Giáo phận Xuân Lộc,

Ngày 01.05 vừa qua, trước họa bùng phát trở lại của đại dịch Covid-19, trong thư gửi Gia đình Giáo phận, Cha Tổng Đại diện đã kêu gọi mọi người **"theo những hướng dẫn của Bộ y tế, cụ thể là nghiêm túc tuân thủ nguyên tắc 5K"**. Nay tình hình lây nhiễm đã trở nên nghiêm trọng hơn sau những ngày người dân đi nghỉ lễ, và nhất là khi có ca dương tính Covid-19 tại thành phố Long Khánh.

Nay lãnh ý Đức cha Giáo phận, Văn phòng Tòa Giám mục xin thông báo:

1. Thánh lễ và những sinh hoạt mục vụ cần thiết, Quý Cha có thể quy tụ không quá 50% sức chứa nơi tổ chức, theo quy định của UBND Tỉnh. Quý Cha có thể dâng nhiều Thánh lễ hơn, nhất là các lễ buộc, **như luật cho phép và tùy theo nhu cầu mục vụ của giáo xứ**.

Xin tuân thủ các quy định phòng chống dịch: đeo khẩu trang, khử trùng, giữ khoảng cách...

2. Chúa nhật 09.05.2021 là ngày bầu chọn Ban Hành giáo, xin Quý Cha hết sức lưu ý việc đeo khẩu trang, khử trùng tay và

giữ khoảng cách cho các giáo dân đi bầu chọn. Có thể làm nhiều thùng phiếu hơn để việc giãn cách tốt hơn.

3. Riêng tại thành phố Long Khánh, xin ngưng Thánh lễ và các sinh hoạt mục vụ có quy tụ cộng đoàn.

Như thời gian cách ly trước đây, Đức Cha khuyến khích Quý Cha dâng lễ trực tuyến cho giáo dân của mình để bà con giáo dân được hiệp thông với các sinh hoạt của Giáo xứ và Giáo Hội.

Đối với các giáo xứ phải ngưng Thánh lễ vì dịch bệnh, các tín hữu được miễn chuẩn bốn phận tham dự Thánh lễ Chúa nhật, lễ buộc và được khuyến khích tham dự các Thánh lễ trực tuyến.

Giáo phận đang có chương trình trực tuyến tại Nhà thờ Chính Tòa:

1) **Thánh lễ** sáng lúc **06g00**

2) **Lần hạt Mân Côi và Châu Thánh Thể** lúc **19g15**.

Hiện nay các biến thể Covid mới có độ lây lan và tử vong cao, do đó nguy cơ lây nhiễm virus Covid-19 trong cộng đồng rất lớn, với tinh thần trách nhiệm, xin mọi thành phần của Giáo phận tuân thủ các hướng dẫn của Tòa Giám mục và các quy định của các vị hữu trách dân sự về phòng chống dịch bệnh này.

Cùng với Giáo hội Việt Nam và Giáo hội hoàn vũ, chúng ta dâng lên Chúa lời cầu xin tha thiết, nài van Chúa là Cha giàu lòng thương xót cứu chữa nước Việt Nam chúng ta và toàn thế giới khỏi thảm họa của đại dịch này. Xin Mẹ Maria và Thánh cả Giuse thương chuyển cầu ơn che chở và ơn bình an cho Giáo phận chúng ta.

Văn phòng Tòa Giám mục Xuân Lộc

Lm. Fx. Đỗ Đức Lực

Do Thông Báo này nên phải giãn hạt Phú Thịnh không tổ chức hành hương đến Gx Suối Cát như dự định. Đồng thời Đức Cha Giuse Đình Đức Đạo cũng kiêng, không đến để phòng dịch vì tình hình phức tạp tại thành phố Long Khánh do đã có ca nhiễm. Dù vậy, chương trình hành hương vào Thứ Sáu 07/05/2021 vẫn được tổ chức cho giáo dân tại chỗ. Trước lễ có lần chuỗi LTX, tiến hoa dâng Mẹ và lần hạt Mân Côi. Sau khi giải lao, lúc 16g cuộc rước bắt

đầu. Thánh lễ kính **Đức Mẹ Fatima, Mẹ của Lòng Thương Xót** với ý cầu nguyện: **Tháng Hoa dâng Mẹ: Cầu cho những người đau khổ, nghèo khó, thất nghiệp nhận được sự ủi an nơi Mẹ của Lòng Thương Xót.** Cha đặc trách Giuse Trần Phú Sơn cùng quý Cha đồng tế và cộng đoàn tham dự sốt sắng dâng lên Chúa lời cầu xin theo ý nguyện trên và cầu xin cho con dân Việt Nam và thế giới sớm chấm dứt nạn đại dịch đang đe dọa con cái. Dựa vào những mệnh lệnh của Mẹ Fatima, cha chủ sự mời gọi mọi người hãy quyết tâm ăn năn đền tội, siêng năng lần hạt Mân Côi và đền tạ Trái tim vẹn sạch Đức Mẹ để nài xin Lòng Thương Xót của Chúa, nhờ lời cầu bầu của Mẹ Maria, Mẹ của Lòng Thương Xót.

Lm Giuse Trần Phú Sơn

II-CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT THÁNG 06 NĂM 2021 (nếu không ngăn trở vì dịch Covid)

Chương trình Thứ Sáu 04-6-2021 tại giáo xứ Suối Cát.

Lễ kính Thánh Tâm Chúa Giêsu - (lễ phục Trắng)

Ý cầu nguyện: Xin cho những người trẻ khô khan, nguội lạnh trong gia đình được ơn hoán cải.

Phụ trách: Giáo hạt Hòa Thanh.

Chương trình tổng quát (chiều):

14g00' – 14g30': Đón tiếp

14g30' – 15g30': Giờ Thương Xót Vô Biên

* Lần chuỗi Thương Xót

*Đàng Thánh Giá

15g30' – 16g00': Giải lao

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

- Kết thúc.

Xin kính mời các hội viên cùng cộng đoàn sắp xếp tham dự chương trình đại lễ nêu trên.,.

Lm Giuse Trần Phú Sơn

TIN CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT MIỀN GIALAI, GP. KONTUM

Trong niềm hân hoan mừng kính Đại Lễ LCTX. Vào lúc 7h30 sáng Chúa Nhật II Phục Sinh, ngày 11 tháng 04 năm 2021, tất cả các thành viên của CĐ LCTX miền Gia Lai đã quy tụ về giáo xứ An Mỹ, giáo hạt Pleiku, giáo phận Kontum, để cùng hiệp dâng Thánh lễ tạ ơn, mừng bốn mạng của CĐ LCTX.

Đúng 8h, CĐ LCTX Miền Gian Lai đã dâng lên Thiên Chúa giờ kinh nguyện thật sốt sắng trong niềm tín thác vào Chúa Giêsu Kitô. 8h30, cộng đoàn có thời gian tĩnh tâm trước Thánh lễ, bài chia sẻ tĩnh tâm do Cha Bề trên dòng Ngôi Lời diễn giảng. Cha đã nêu ra nhiều vấn đề tưởng chừng như đơn giản ai cũng biết, những việc xảy ra hằng ngày quanh ta, nhưng qua lời diễn giải của Cha, mọi người mới nhận ra mình còn nhiều thiếu sót, chưa thấy được những việc phải làm của người sứ giả LCTX.

Thánh lễ được cử hành vào lúc 10h do Đức Cha Aloisiô Nguyễn Hùng Vinh Vị, Giám Mục Giáo Phận Kontum chủ tế. Cùng đồng tế với Đức Cha, có cha Đaminh Đình Quang Vinh, quản hạt Pleiku. Hai cha linh hướng Phêrô Nguyễn Tương Lai và cha Vinh sơn Nguyễn Văn Dương. Cùng một số cha trong và ngoài giáo phận. Trong bài giảng lễ, Đức Cha đã chia sẻ niềm vui về những việc mà CĐ LCTX miền Gia Lai đã làm được, đồng thời cũng nhắc nhở mọi người luôn thực thi LCTX qua 14 mối thương người, luôn biết quan tâm đến những người còn đang gặp khó khăn chung quanh ta.

Cuối Thánh lễ, Cha linh hướng Phêrô đã thay mặt tất cả các thành viên trong CĐ LCTX cảm ơn Đức Cha, Quý Cha đồng tế, các Tu Sĩ nam nữ và toàn thể cộng đoàn đã đến với giáo xứ An Mỹ để cùng hiệp thông trong Thánh lễ tạ ơn này, kính chúc Đức Cha, Quý Cha cùng toàn thể cộng đoàn luôn được bình an trong tình yêu của Thiên Chúa. Cộng đoàn ra về với niềm vui, và bình an của Đức Kitô phục sinh.

**Lm. Vinh sơn Nguyễn Văn Dương,
Phó Linh hướng CĐ LCTX Miền Gialai**

NGÀY QUỐC TẾ DÀNH CHO ÔNG BÀ VÀ CÁC NGƯỜI CAO NIÊN DO ĐỨC GIÁO HOÀNG THIẾT LẬP

Gioakim Trương Đình Giai

chuyển dịch từ nguyên bản Tây Ban Nha

(Chuyển dịch từ bản văn gốc tiếng Tây Ban Nha *Dedicada a los abuelos y ancianos la Jornada mundial instituida recientemente por el Papa* của tác giả Alexandre Awi Mello, Linh mục của Học viện thế tục của các Giáo phụ Schönstatt, thư ký của Bộ giáo dân, gia đình và sự sống, Ossevatore Romano ngày 11 tháng 2 năm 2021).

Việc tổ chức Ngày Thế giới của ông bà và người cao niên, sẽ được cử hành lần đầu tiên vào giữa Năm Gia đình *Amoris laetitia*, là một hành vi phù hợp với huấn quyền trước đây của Đức Giáo hoàng Phanxicô và với nền giáo hội học bình dân công nghị của ngài. Điều này được chứng tỏ bởi việc bầu chọn công bố nó gần với lễ dâng Chúa Giêsu vào Đền thánh, khi mà ông Simeon và bà Anna, được Chúa Thánh Thần soi sáng, nhận ra và chào đón Đấng Mêsia nơi Chúa Giêsu. Hai vị cao niên này là thuộc thành phần những người nghèo hèn mà ta thấy đầy dẫy trong các chương đầu tiên của Phúc âm Lu-ca và tạo thành "những người khiêm nhường và nghèo khó", theo những gì tiên tri Xôphônia nói, "và nhân danh Giavê sẽ ẩn giấu" (Xp 3, 12). Họ giống như những người chăn cừu tụ tập xung quanh cổng Bethlehem, những người ở vùng ngoại vi trong xã hội thời đó, nhưng lại chính là trọng tâm trong ý định của Đức Chúa Trời đến độ Ngài biểu lộ chính mình cho họ. Sau giờ đọc Kinh Truyền tin vào Chủ Nhật, ngày 31 tháng Giêng, Đức Thánh Cha khi nhấn mạnh rằng các ông bà và các người cao niên canh giữ "cội rễ của các dân tộc", đã đưa ra một bí quyết để hiểu sâu hơn sáng kiến mới này của triều đại giáo hoàng của ngài. Như những người mang và truyền đạt sự khôn ngoan, văn hóa và kinh nghiệm tôn giáo của dân tộc, người cao niên giúp chúng ta sống "kinh nghiệm mãnh liệt của việc là dân, kinh nghiệm thuộc về một dân tộc" (*Evangelii Gaudium* 270). Trên thực tế, Đức Thánh Cha Phanxicô giải thích - trong một cuộc phỏng vấn với Antonio Spadaro đi kèm với tập *Trong mắt bạn là lời của tôi* (2016) - rằng "lịch sử được xây dựng bởi quá trình các thế hệ tiếp nối trong một dân tộc",

một quá trình được thực hiện" với cam kết nhằm thực hiện một mục tiêu hoặc dự án chung. "Bắt đầu từ phạm trù lịch sử và thần thoại về "dân tộc", đặc trưng của thần học về con người, vai trò của người cao niên được hiểu rõ hơn trong xã hội cũng như trong dân thánh trung thành của Thiên Chúa.

Tiếp nối với thông điệp *Evangelii nuntiandi* và với các hội đồng giám mục châu Mỹ Latinh, Đức Phanxicô đào sâu nền giáo hội học công đồng về dân Chúa và đóng góp vào việc mô tả nó khởi đi từ những khuôn mặt và kinh nghiệm của những người nam và người nữ. Ông bà và những người cao niên (những từ trùng lặp ở mức độ lớn trong từ điển của Francesco) đều tạo nên thành phần với một danh hiệu đầy đủ và thường là những người truyền đạt "lòng đạo đức bình dân", một biểu hiện của "ý thức sâu sắc về các thuộc tính sâu xa của Thiên Chúa" (EN, 48) và "sự biểu lộ của một đời sống thần học được linh động hóa bởi tác động của Chúa Thánh Thần" (EG, 125). Đức Giáo hoàng tin tưởng vào sức mạnh chủ động phúc âm hóa của lòng mộ đạo bình dân, và thậm chí còn coi đó là một di sản mà người ta tận dụng được quá ít. Đó là lý do tại sao ngài nhấn mạnh đến giá trị của lời cầu nguyện của các người cao niên và nhiệm vụ truyền đạt đức tin của họ. Nghĩa là, ngài xác định sứ mệnh chuyên biệt của họ trong cộng đoàn giáo hội và theo một cách nào đó, định vị một không gian xác định cho họ.

Nhìn nhận giá trị giáo hội của đức tin được sống bởi những người bé mọn là một trong những đặc điểm của triều đại giáo hoàng hướng đến việc định hình tương lai của Giáo hội. Việc bầu chọn tổ chức Ngày quốc tế người nghèo và Ngày quốc tế của ông bà và người cao niên tương thích sâu sắc, vì chúng cho thấy rằng người nghèo và người cao niên không phải là "khách hàng" của Giáo hội, mà là một bộ phận quan trọng của giáo dân Công giáo. Như thế Đức Thánh Cha đã giúp chúng ta nhìn vào những lĩnh vực đang hóa trắng và chúng ta không đặt trí tới: Rất nhiều người đồng hành với cuộc sống của cộng đoàn chúng ta, hỗ trợ chúng, và điều đó cho đến bây giờ chúng ta đã bỏ lơ quá nhiều lần. Khi nhìn vào dân Chúa, được phong phú hóa bởi sự hiện diện của người nghèo và người già, nó trở nên rộng hơn và đằm tĩnh hơn, đồng thời mở ra cho chúng ta một cái nhìn ít bi quan hay lơ lửng hơn về đời sống của Giáo hội. Khi nhìn như thế, người ta hiểu rõ hơn nguyên nhân

của sự phần nộ của Đức Giáo hoàng khi đề cập đến những gì đã xảy ra trong những tháng đại dịch này, đặc biệt là tại các viện dưỡng lão: "Họ không nên chết như thế này!" như thể họ không thuộc về dân thánh trung thành của Đức Chúa Trời. Thêm việc thiết định Lời Chúa vào hai ngày vừa đề cập người ta hiểu rằng Giáo hội học về dân Chúa và việc tái khám phá Kinh thánh được liên kết như thế nào trong một dự án có nguồn gốc từ Công đồng Vatican II.

Hơn nữa, cũng thật có ý nghĩa khi Đức Thánh Cha Phanxicô nói đến những người bà trong lá thư gửi cho Đức Hồng Y Ouellet liên quan đến sứ mệnh của giáo dân (ngày 19 tháng 3 năm 2016). Việc đề cập này xác nhận trực giác cho là người cao niên - ngay cả khi họ không được đào tạo chuyên biệt, nhưng bám rễ vào Tin Mừng - một thành phần đáng kể của giáo dân Công giáo, Như "những nhân vật chính thực thụ của lịch sử" tổ tiên của chúng ta mang cội rễ đến cho chúng ta, ngăn chúng ta tự bứng mình ra khỏi cội rễ của chính mình, đặc biệt - nhưng không chỉ - trong phạm vi gia đình: "Họ là ký ức sống động của Chúa Giê-su Kitô trong nhà chúng ta. Chính trong sự im lặng của đời sống gia đình, hầu hết chúng ta học cách cầu nguyện, yêu thương và sống đức tin". Trong bản văn, Đức Giáo Hoàng nói đến sự cần thiết phải bảo vệ hai ký ức, ký ức về đức tin và ký ức về tổ tiên. Đây là những lời thường được nhắc lại khi Đức Giáo Hoàng nói về những người cao niên và điều đó phải được hiểu trong khuôn khổ tương tự. Vào ngày 27 tháng 1, nhân Ngày tưởng nhớ, Đức Phanxicô đã gửi một lời kêu gọi nói rằng "Tưởng nhớ là một biểu hiện của con người. Tưởng nhớ là một dấu hiệu của nền văn minh. Tưởng nhớ là điều kiện cho một tương lai hòa bình và huynh đệ tốt đẹp hơn" (Thính giả đại trà).

Ký ức và những giấc mơ là nội dung của cuộc đối thoại giữa các thế hệ, trong đó Đức Thánh Cha thường nói và những lời vừa được đề cập là một trong những cách diễn đạt khả dĩ của mong muốn này. Canh giữ cội nguồn của các dân tộc là một phương thế cần thiết để hiểu được những ước mơ (hòa bình, hòa giải, tự do và dân chủ, tôn trọng nhân quyền ...) đã linh động hóa thế hệ những người đã sống qua những thảm cảnh nhiều năm của Thế Chiến thứ hai và đã chứng kiến cuộc thảm sát hàng loạt người Do Thái Shoah, và cố gắng loại trừ chúng trong tương lai, tưởng tượng một quá

trình tái sinh tương tự sau đại dịch. Vậy những giấc mơ của những người già mà các thế hệ mới truyền lại sẽ như một lời tiên tri.

Những người cao niên là đối tác của chúng ta trong đức tin và là người canh giữ tương lai. Việc tổ chức Ngày dành riêng cho họ - để kỷ niệm một cách đặc biệt mỗi năm một lần - mời gọi chúng ta nhận ra vị trí đặc quyền tương ứng với họ trong dân tộc, các gia đình chúng ta và đời sống bình thường của các cộng đoàn chúng ta, và để nuôi dưỡng tình cảm quý trọng và lòng biết ơn đối với họ. Đó không phải là vấn đề bác ái hay công lý (mặc dù cần thiết): đó là việc tôn vinh người cha và người mẹ, cố gắng nhân ra giá trị của sự hiện diện và vai trò hàng đầu của họ trong lịch sử.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ thánh Luy Gonzaga (21.6) và thánh Phêrô (29.6).

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
KÍNH CHÚC MỪNG LỄ BỔN MẠNG**

**ĐỨC CHA LUY GONZAGA NGUYỄN HÙNG VỊ
GM GP KONTUM**

**ĐỨC CHA PHÊRÔ HUỖNH VĂN HAI
GM GP VĨNH LONG**

**ĐỨC CHA PHÊRÔ NGUYỄN VĂN KHẨM
GM GP MỸ THO**

**CHA PHÊRÔ NGUYỄN TƯƠNG LAI
Linh hướng CĐ LCTX Giáo miền GiaLai, GP Kon Tum**

**CHA PHÊRÔ TRẦN QUỐC HẢI
Linh hướng CĐ LCTX Giáo miền Kon Tum**

Xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên quý Đức Cha và quý Cha.

DIỄN ĐÀN

THÀNH TÂM CHÚA GIÊSU và NGƯỜI CÔNG GIÁO

Kathryn Jean Lopez

Viễn Đông (chuyển ngữ từ NCRRegister.com)



Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu có thể chỉ là một lễ trong tháng Sáu, nhưng đời sống Kitô giáo không đúng nếu không cử hành hằng ngày – một sự tận hiến mới, một sự kết hiệp với Chúa, và phát triển thành tình yêu cụ thể.

Lm Thomas Williams viết trong cuốn "A Heart Like His: Meditations on the Sacred Heart of Jesus" (Trái Tim như Ngài: Suy Niệm về Thánh Tâm Chúa Giêsu), NXB Circle Press: *"Nhận biết Chúa Giêsu Kitô còn hơn là biết Ngài sống khi nào và ở đâu, hoặc Ngài nói gì và làm gì. Nghĩa là biết Ngài một cách thân mật hơn bằng cách đi sâu vào Thánh Tâm Ngài. Việc nhận biết Ngài giúp chúng ta yêu mến Ngài, bước vào tình bằng hữu với Ngài, và khiến chúng ta noi gương Ngài. Nhưng bắt chước Chúa Giêsu Jesus nghĩa là làm như Chúa đã làm, là cho phép Chúa Thánh Thần biến trái tim chúng ta giống trái tim Chúa hơn"*.

Sách của Lm Thomas được giới thiệu là "sách bài tập" của tháng Sáu. Mới đây tôi nói với Lm Thomas: *"Cha giải thích thế nào về các cách sùng kính này? Hôn kính và quỳ trước thánh tích các thánh thì sao? Thánh Tâm Chúa Giêsu khác với xương sọ của thánh nữ Agnes ở Piazza Navona tại Rôma?"*.

Từ "thánh tích" theo nghĩa đen là "vật còn lại". Thánh tích có thể là một phần cơ thể, thậm chí là quần áo của vị thánh đó đã sử dụng, để nhắc nhớ điều thánh nhân đã làm.

Tuy nhiên, cũng quan trọng như thánh tích, Thánh Tâm Chúa Giêsu là điều khác, không là "vật còn lại". Đó là trái tim thực sự bằng máu thịt vẫn đập nhịp vì mỗi chúng ta. Đó là biểu tượng tính nhân đạo và yêu thương của Ngài, tình yêu không lý thuyết suông hoặc tính toán, nhưng hiện hữu và trắc ẩn.

LÀM SAO ĐI SÂU VÀO THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU?

Chúa Giêsu không như Julius Caesar hoặc Napoleon hoặc Churchill. Ngài còn hơn là nhân vật lịch sử mà chúng ta biết qua sách báo. Ngày nay Ngài vẫn sống, có thể tiếp cận mà không nhân vật lịch sử nào như vậy.

Vì Ngài có thật, hiện hữu và hoạt động trong cuộc đời chúng ta, chúng ta có cơ hội biết Ngài theo cách mà chúng ta không thể biết ai khác. Ngài sẵn sàng với chúng ta. Ngài mạc khải trái tim Ngài cho chúng ta. Ngài muốn chúng ta nhận biết Ngài. Thế nên, chẳng hạn khi chúng ta đọc Phúc Âm, chúng ta không chỉ đọc những từ ngữ vô hồn. Ngài nói riêng với mỗi chúng ta, vì Lời Ngài hằng sống. Muốn nhận biết Ngài, chúng ta phải dành thời gian cho Ngài, trò chuyện với Ngài, mở rộng cuộc đời mình đối với Ngài.

“CHÚA GIÊSU SẼ LÀM GÌ” HAY “TÔI SẼ LÀM GÌ NẾU TÔI LÀ CHÚA GIÊSU”?

Đó là sự cảm dỗ thường tình đối với chúng ta về Chúa Giêsu. Chúng ta “tái tạo” Ngài theo hình ảnh của chúng ta thay vì để Ngài tái tạo trái tim chúng ta theo hình ảnh Ngài. Thế nên đối với nhiều người, “làm điều Chúa Giêsu làm” nghĩa là làm thích nghi “quyền của Chúa Giêsu” vì quyết định và cách chọn lựa của Ngài. Chúng ta nói: *“Tôi nghĩ Chúa Giêsu không làm vậy”*. Nhưng điều đó không có nền tảng thực tế, khác với trực giác của chúng ta.

Để vượt qua điều này, chúng ta cần khiêm nhường từ tâm khảm. Chúng ta cần xin Chúa Giêsu gửi Chúa Thánh Thần đến dạy dỗ chúng ta. Chúng ta cần học hỏi cách sống của Ngài, Lời Ngài, và hành động của Ngài. Chúng ta phải ngoan ngoãn mở lòng trí để Ngài có thể dạy chúng ta và tái tạo chúng ta. May thay, chúng ta có sự hướng dẫn chắc chắn của giáo hội theo nỗ lực của Ngài, điều này giải thoát chúng ta khỏi tính chủ quan mà chúng ta dễ mắc phải. Nếu chúng ta hiểu Chúa Giêsu và giáo huấn của Ngài không phù hợp với những gì giáo hội dạy, chúng ta cần ngoan ngoãn thay đổi.

LÒNG TÔN SÙNG THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU LÀ LÒNG TÔN SÙNG “THỰC TẾ” THẾ NÀO?

Công giáo rất thực tế. Chính Chúa Giêsu cũng rất “tự nhiên”. Ngài chọn sinh ra nơi hang chiêm lạnh giá. Ngài làm nghề mộc. Ngài làm rượu. Ngài đi bộ đường dài. Ngài lật đổ những chiếc bàn trong Đền

thờ. Ngài chữa lành người mù bằng cách nhổ nước bọt xuống đất và trộn thành loại bùn bôi vào mắt người mù. Ngài biết khi người phụ nữ bị băng huyết chạm vào áo mình và có một sức mạnh xuất ra từ Ngài.

Chúa Giêsu hơn hẳn thuyết duy tâm riêng tư (esoteric spiritualism) tạo thành điều cốt lõi trong tâm linh Đông phương (Eastern spirituality). Lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu là bí tích sâu xa – luôn luôn hòa quyện những thứ vô hình và hữu hình, vật chất và tinh thần. **Lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu mời gọi chúng ta yêu thương ở nơi đây và ngay bây giờ, cụ thể, thực tế, như chính Chúa Giêsu đã làm.** Không lý thuyết suông mà rất thực tế.

TÔI LÀ AI VÀ ĐƯỢC TẠO THÀNH LÀM GÌ?

Mỗi chúng ta đều được tác tạo giống hình ảnh Thiên Chúa, và qua bí tích Thánh Tẩy chúng ta được trở nên người con trong Chúa Con. Chúng ta được nên giống Chúa Giêsu, nghĩ như Chúa Giêsu, hành động như Chúa Giêsu. Ngài hoàn hảo, điều mà mỗi chúng ta nên mơ ước. Nhưng chúng ta được mời gọi nên giống Ngài không là cái trang bề ngoài, như cái trang vui lễ hội Halloween, nhưng là thay đổi từ bên trong. Chúng ta được kêu gọi để Ngài tái tạo trái tim chúng ta nên giống Thánh Tâm Ngài.

TẠI SAO THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU CỰC KỲ QUAN TRỌNG?

Trái tim biểu hiện con người ở mức sâu xa nhất và chân thật nhất. Thánh Tâm Chúa Giêsu thể hiện tình yêu nồng nàn đối với Chúa Cha và mỗi chúng ta. Thánh Tâm Chúa Giêsu thể hiện các quy luật, sự nhận thức, khát vọng, quyết tâm, lòng trắc ẩn, sự dịu hiền. Thánh Tâm Chúa Giêsu là động lực khiến chúng ta hành động và làm cho chúng ta là chính mình.

THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU LIÊN QUAN MẪU TÂM VÔ NHIỄM THỂ NÀO?

Chúa Giêsu và Mẹ Maria luôn ở cùng nhau. Không thể có Chúa Giêsu mà thiếu Đức Mẹ, cũng như bạn không thể có Chúa Giêsu mà thiếu Giáo hội.

Mẹ Maria dẫn chúng ta tới Chúa Giêsu, nhưng Chúa Giêsu cũng vui thích khi chúng ta sùng kính Mẹ của Ngài. Chúa Giêsu nói với thánh Gioan: "*Này là Mẹ của anh*" (Ga 19:27). Đức Mẹ là tặng phẩm của Chúa Giêsu trao cho chúng ta từ trên Thánh giá. Mẫu Tâm Đức Maria phản ánh Thánh Tâm Chúa Giêsu. Trái tim các Ngài hòa chung một nhịp đập: với sự tuân phục Thánh Ý Chúa Cha, lòng thương xót tội nhân, lòng ước muốn cho Nước Cha trị đến. Đây là lý do Giáo hội trao cho chúng ta hai lễ trọng này: Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu và lễ Mẫu Tâm Vô Nhiễm (Trái Tim Vẹn Sạch Đức Mẹ).

HAI LÒNG SÙNG KÍNH NÀY CÓ QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI CÁC LINH MỤC?

Các linh mục được mời gọi một cách đặc biệt để noi gương Thánh Tâm Chúa Giêsu và Mẫu Tâm Vô Nhiễm. Giáo dân có quyền hy vọng các linh mục cố gắng chân thành và thực sự phản ánh Chúa Kitô, cả về sự tốt lành và chân thật. Các linh mục không hoàn hảo và luôn được mời gọi hoán cải, nhưng vẫn có trách nhiệm đặc biệt. Đây là điều không thể nếu không nhờ sự cầu nguyện liên lỉ của giáo dân cho linh mục.

Để lớn lên trong đức tin và đức ái, chúng ta cần cảm nghiệm tình yêu của Chúa Kitô. Chúng ta cần hiểu tình yêu ấy, cảm nhận tình yêu ấy, nắm bắt tình yêu ấy, quy phục tình yêu ấy, đắm mình vào trong tình yêu ấy. Chỉ có sự trải nghiệm tình yêu mạnh mẽ về việc được chính Thiên Chúa yêu thương vô điều kiện thì mới khả dĩ làm chúng ta yêu mến Ngài và yêu thương tha nhân như chúng ta mong ước. Bằng cách nào?

Các thánh – bắt đầu với thánh sử Gioan – luôn dạy chúng ta rằng chúng ta chỉ có thể yêu thương khi chúng ta cảm nghiệm mình được yêu thương. Chỉ nhờ cảm nghiệm tình yêu mãnh liệt Ngài dành cho chúng ta thì chúng ta mới có thể yêu mến Ngài và yêu thương tha nhân. Tình yêu không là thứ chúng ta "chế tạo" trong chính mình hoặc là kết quả của sức mạnh của ý chí thuần túy. Như thánh Phaolô nói, **đó là tình yêu của chính Thiên Chúa đã tuôn đổ vào chúng ta nhờ Chúa Thánh Thần** (x. Rm 5:5). Trước khi đó là điều chọn lựa thì tình yêu đã là tặng phẩm của Thiên Chúa.

(Còn tiếp 1 kỳ)

THÁNH GIUSE, NGƯỜI CHA YÊU THƯƠNG

Lm. An-tôn Nguyễn Văn Độ

Mở đầu Tông Thư *Patris Corde*, Đức Thánh Cha liệt kê toàn bộ cuộc đời, ơn gọi cũng như sứ mạng mà Thánh Giuse thi hành trong chức phận làm chồng, làm cha và làm chủ gia đình. Thật khó để tìm được một lời của Thánh Giuse, kể cả đọc lại toàn bộ Tin Mừng. Nhưng dung mạo của một người cha yêu thương hoàn toàn nổi bật. Sự vĩ đại của Thánh Giuse ở chỗ Ngài là bạn trăm năm của Đức Maria và là cha của Chúa Giêsu... tự đặt mình "phục vụ toàn bộ kế hoạch cứu rỗi" (x. *Patris Corde*, số 1).



Điểm đầu tiên Đức Thánh Cha miêu tả về thánh Giuse là người cha yêu thương, vì ngài đã thể hiện tình phụ tử của mình một cách cụ thể *"khi dăng cuộc đời mình làm của lễ trong tình yêu phục vụ Đấng Cứu Thế"*. Thánh Giáo hoàng Phaolô VI đã chỉ ra rằng, Thánh Giuse *"đã biến ơn gọi sống tình yêu gia đình của phàm nhân thành sự dăng hiến siêu phàm chính mình, trái tim và tất cả khả năng của mình, một tình yêu được dành để phục vụ Đấng Mêsia đang lớn lên trong mái ấm của ngài"*.

Nếu bên cạnh Chúa Giêsu luôn có Đức Maria luôn ân cần, chăm sóc từng li từng tí cho Chúa Giêsu, thì có lẽ Thánh Giuse là người cha yêu thương Chúa Giêsu hơn cả. Công lao của Thánh Giuse dành cho Chúa Giêsu không thể đong đo, cân đếm được.

Vào ngày 8 tháng Mười Hai năm 1870, Đức Giáo hoàng Piô IX đã đặt Ngài làm quan thầy Hội Thánh với lời sau: *"Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta... Đấng mà vô số các vị vua và tiên tri đã mong muốn được nhìn thấy, Thánh Giuse không chỉ nhìn thấy mà còn trò chuyện, ôm ấp trong tình cảm gia đình và đã ôm hôn. Ngài cần cù vất vả nuôi nấng Đấng mà các tín hữu sẽ nhận được như bánh từ trời xuống, nhờ đó họ có thể có được sự sống đời đời"* (tuyên ngôn "Quemadmodum Deus"). Thánh Giuse dễ thương như thế, hẳn Ngài là một người cha yêu thương.

Tuy Thánh Giuse không hay nói nhiều, nhưng mỗi lời dạy của Thánh Giuse đều thấm thía, khắc sâu trong lòng Chúa Giêsu. Bóng Thánh Giuse phủ lên cuộc đời của Chúa Giêsu, đến nỗi sau thời gian vắng nhà, lúc trở về giảng dạy trong hội đường, người đồng hương với Chúa Giêsu đã nói: "*Ông này chẳng phải là con Giuse, bác thợ mộc đó hay sao?*" (Mt 13, 55). Tình phụ tử của Thánh Giuse đối với Chúa Giêsu thật thiêng liêng, sâu sắc.

Xã hội hôm nay, với sự hội nhập không ngừng, văn hóa con người cũng trở lên xuống cấp. Có những ông bố, bà mẹ tàn nhẫn vứt bỏ những đứa con của mình. Những hình ảnh về người cha nghiêm khắc, khó tính, tạo ra cho con cái cảm giác lạnh lùng, khó gần. Trong mắt đứa con, cha chúng chỉ là người biết đến công việc, kiếm tiền. Đôi khi con cái thấy cha chúng thật vô tâm, chẳng quan tâm gì đến chúng như người mẹ. Những người cha máu lạnh, vì phút bồng bột không làm chủ được bản thân mà gây hậu quả. Để rồi người nhận hậu quả lại chính là những người con của mình. Đức Thánh Cha mời gọi chúng ta đến với Thánh Giuse, người cha nhân hiền.

Khi tuyên bố khai mở Năm Thánh Giuse nhân kỷ niệm 150 năm tôn vinh Thánh Giuse là quan thầy Hội Thánh, Đức Thánh Cha viết: "*Thiên Chúa đã giao phó cho ngài những kho báu quý giá nhất của Người: Chúa Giêsu và Mẹ Maria, và ngài đã đáp lại vẹn toàn bằng đức tin, bằng lòng can đảm, bằng sự dịu dàng, bằng tâm tình của một người cha... Sự vĩ đại của Thánh Giuse ở chỗ ngài là bạn trăm năm của Đức Maria và là cha của Chúa Giêsu*" (x. *Patris Corde*, số 1).

Tôi xin lặp lại 'Ite ad Ioseph': Hãy đến với Giuse!" Người chồng của Đức Trinh Nữ Maria, người cha khả kính dễ mến, dễ thương của Chúa Giêsu, là gương tốt lành cho các bậc làm cha làm chủ trong gia đình, mẫu gương cho người thế noi gương, bắt chước, học đòi. Ngài đã đảm nhận trách nhiệm trong yêu thương, miễn sao chương trình của Chúa được thực hiện. Ngài trở nên mẫu mực sáng láng về cách ăn nết ở trong nhà cho hết những người làm cha trong thời đại hôm nay. Hãy là người chồng dễ mến, người cha yêu thương con cái như Thánh Giuse.

NGÀY CỦA CHA TRONG NĂM THÁNH GIUSE

Fx Đổ Công Minh



Ngày của Cha (Father's Day) đã được phổ biến tại các nước Tây phương và Châu Âu. Những nơi có ăn mừng Ngày của Cha là: thế giới Ả Rập, Argentina, Úc, Brazil, Canada, Costa Rica, Đan Mạch, Đức, Hồng Kông, Ireland, Pakistan, Nhật Bản, Hàn Quốc, Seychelles, Nepal, New Zealand, Philippines, Romania, Singapore, Tây Ban Nha, Đài Loan, Vương quốc Anh, Mỹ...

Ngày Chủ nhật thứ ba của tháng 6 là Ngày của Cha tại nhiều quốc gia như Hoa Kỳ, Vương quốc Liên hiệp Anh, Canada, Ấn Độ, Argentina, Hungary, Nam Phi, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, New Zealand, Pháp, Philippines, Singapore, Slovakia... (Theo Wikipedia).

Hiện nay, cùng với Ngày của Mẹ (Chúa nhật thứ hai trong tháng 5), ngày của Cha được hầu hết các nước trên thế giới cổ vũ. Tại Việt Nam chúng ta, hai ngày lễ này dù chưa được coi là những ngày lễ chính thức của đất nước, nhưng với tinh thần tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới, gạn đục khơi trong, nhiều nơi trên đất nước đã tổ chức mừng hai ngày này (Các Trường cao đẳng, đại học, các thành phố lớn). Giáo hội Công Giáo cũng khuyến khích các tín hữu nhân dịp này bày tỏ lòng hiếu thảo với cha mẹ, các bậc sinh thành nên chúng ta. Nhiều xứ đạo cũng tổ chức những Thánh Lễ với ý nguyện này

Người Cha trong Kinh Thánh đã được Thiên Chúa tôn vinh, chúc phúc. Sách Khôn ngoan đã dạy: "Ai yêu kính Cha thì đền bù tội lỗi" hoặc lời khuyên con cái "Hỡi những người con hãy gánh lấy tuổi già của cha người, chớ làm phiền lòng Người". Hình ảnh người cha trong Tân ước minh họa cho lòng nhân từ của Thiên Chúa là Cha giàu lòng thương xót: "Có người cha nào trong anh em, con mình xin cá lại lấy rắn thay vì cá mà cho nó? hoặc nó xin trứng mà lại cho nó con bọ cạp? Vậy nếu anh em là những kẻ xấu mà còn biết đổi cho con cái mình những của tốt lành, phương chi Cha trên trời,

Người sẽ ban Thánh Thần cho những kẻ xin Người” (Lc 11, 11-13). Dụ ngôn Người cha nhân hậu mà Chúa Giêsu nói với dân chúng theo người, cho thấy một người cha trên trần gian luôn trông chờ đứa con tội lỗi trở về. Tình thương bao la của người cha đó là hiện thân của Thiên Chúa Cha, Đấng giàu lòng thương xót nhân loại (x Lc 15).

Trong một bài viết mới đây, Đức Tổng Giám Mục Hà Nội Giuse Vũ Văn Thiên khi đề cập tới Thánh Giuse đã viết: “Như chúng ta biết, Đức Thánh Cha Phanxicô yêu mến Thánh Giuse cách đặc biệt. Chính ngài đã quyết định thêm chữ *“Thánh Giuse, Bạn trăm năm Đức Trinh nữ”* vào các kinh nguyện Thánh Thể, và mới đây ngài đã quyết định cử hành *“Năm Thánh Giuse”*, cũng như công bố một Tông thư về Thánh Giuse mang tựa đề *“Với trái tim của người Cha - Patris Corde”*. Vị chủ chăn của Giáo hội Công giáo hoàn vũ muốn cho mọi tín hữu noi gương vị thánh âm thầm ở làng Nagiarét.

Ai trong chúng ta cũng biết rõ vai trò của người cha quan trọng thế nào trong gia đình. Ca dao Việt Nam có câu: “Còn cha gót đỏ như son, đến khi cha thác gót con đen sì”. Ngạn ngữ Tây phương thì nói: “Có một người cha còn hơn là có một trăm ông hiệu trưởng”.

Đối với gia đình ở Nagiarét, Thánh Giuse là chỗ dựa cho Đức Trinh nữ và Chúa Giêsu thời thơ ấu. Tin Mừng thuật lại, Thánh Giuse nhanh chóng tuân lệnh sứ thần truyền cho việc đưa Đức Mẹ đi trốn trước sự lùng bắt của vua Hêrôđê, rồi sau đó lại đưa về quê hương (x. Mt 2, 13-23). Cuộc sống bên Ai Cập, nơi đất khách quê người chắc chắn không phải dễ dàng, nhưng Thánh Gia đã vượt qua tất cả. Đó là nhờ công lao của Thánh Giuse. Vai trò người cha cũng vô cùng quan trọng đối với con cái, như chúng ta thấy, người con mang họ của cha. Theo truyền thống của một số quốc gia, người cha là người đặt tên cho con và cũng là người đứng tên khai sinh cho con trước pháp luật.

Khi được hỏi những người cha hiện nay có thể noi gương Thánh Giuse thế nào? Tôi nghĩ ngay tới một trách nhiệm lớn nhất của những người cha là giáo dục con cái với tình yêu thương. Ngày nay, nhiều phụ huynh lo làm ăn kinh tế, quá mải mê với công việc nên khoán gọn việc giáo dục con cái cho nhà trường và giáo xứ. Thực

tế, nhà trường cũng như giáo xứ không thể thay thế vai trò của cha mẹ. Hơn nữa, để giáo dục con cái có hiệu quả, người cha phải mẫu mực noi gương cho con cái trong đời sống, từ lời nói cho đến việc làm.

Đời sống gia đình hôm nay đang gặp nhiều khủng hoảng, do những vấn đề như bạo lực, ngoại tình, phá thai, ly dị, sống chung trước hôn nhân. Có nhiều người thay vợ như thay áo. Những người cha cần noi gương Thánh Giuse trong sự trung tín. Trung tín với lời thề hứa trước Chúa và với người bạn đời của mình.

Thánh Giuse được vinh danh là "Đấng công chính"... Giữa cuộc sống bon chen đầy tính toán hôm nay, những người cha trong gia đình cần phải noi gương Thánh Giuse. Sống công chính là ý thức Chúa đang hiện diện để chuyên tâm thực hiện thánh ý của Ngài. Một khi xác tín vào sự hiện diện của Chúa, mỗi người sẽ cố gắng sống đẹp lòng Ngài, thể hiện qua mỗi tương quan tốt đẹp với anh chị em, tôn trọng người bạn đời và cùng nhau chung xây hạnh phúc gia đình.

Thánh Giuse cũng dạy chúng ta cần phải biết có những khoảng lặng trong cuộc đời. Thinh lặng để cảm nhận tình thương của Chúa, để biết mình và biết tha nhân hơn.

Đức Thánh Cha Phanxicô khuyên chúng ta: "*Ngày nay, trong thế giới của chúng ta, nơi mà bạo lực tinh thần, ngôn từ và thân xác đối với phụ nữ đã quá rõ ràng, thì Thánh Giuse trở thành hình ảnh của một người đàn ông biết tôn trọng và tinh tế. Mặc dù không hiểu rõ mọi chuyện, nhưng Ngài vẫn quyết định bảo vệ danh thơm tiếng tốt, phẩm giá và cuộc sống của Mẹ Maria. Khi Ngài còn do dự không biết nên làm gì, Thiên Chúa đã soi sáng để giúp Ngài quyết định*" (Tông thư Với trái tim của người Cha, số 4).

Cùng với Đức Thánh Cha, chúng ta hãy cầu nguyện với Thánh Giuse: "*Lạy Thánh Giuse diễm phúc, xin cũng hãy tỏ ra Ngài là cha của chúng con và hướng dẫn chúng con đi trên đường đời. Xin ban cho chúng con ân sủng, lòng thương xót và lòng can đảm, và xin bảo vệ chúng con khỏi mọi sự dữ. Amen*" (x. Cgvdt số Xuân Tân Sửu).

NỀN TẢNG VÀ CỘT TRỤ XÂY TÒA NHÀ GIÁO HỘI

Tu sỹ Jos. Vinc. Ngọc Biển, SSP

Ngày 29-06 hằng năm được chọn là ngày lễ kính trọng thể hai thánh Tông đồ Phêrô và Phaolô. Hai vị Tông đồ được mừng chung một ngày. Đây là điều đặc biệt. Tuy nhiên, cuộc đời, ơn gọi và sứ vụ của hai vị hoàn toàn khác nhau. Các ngài được Giáo Hội tôn vinh như là nền tảng và cột trụ của Giáo Hội.

Bởi vì, Phêrô được đặt làm người lãnh đạo Giáo Hội. Phaolô là người bảo vệ Giáo Hội bằng khả năng nghiên cứu và lời rao giảng.

Tuy đường lối và tính tình khác nhau, nhưng các ngài đã cùng nhau vươn tới mục đích, đó là xây dựng sự hiệp nhất và loan báo ơn cứu chuộc cho mọi người.

Vì thế, mỗi khi mừng lễ hai vị thánh đặc biệt này, chúng ta lại có dịp tìm hiểu nhiều hơn về thân thế, con người và sự nghiệp của các ngài để noi gương và bắt chước.

Hai con người, hai khởi điểm

Trước tiên, chúng ta cùng nhau khám phá con người và ơn gọi cũng như sứ vụ của Phêrô:

Nói đến Phêrô, chúng ta nghĩ ngay đến sự kiện Đức Giêsu đi dọc bờ Biển Galilê và gọi bốn môn đệ đầu tiên, Phêrô là một trong 4 môn đệ đó.

Chỉ một lời mời gọi: "Hãy theo Thầy", ông đã để lại đằng sau mọi sự để đi theo Ngài. Vì làm nghề chài lưới, nên Phêrô được biết đến như là một người bình dân học vụ. Chính từ việc xuất thân rất bình thường này đã hé mở cho chúng ta biết tính cách của ông. Ông là một người bộc trực, nóng nảy và hay thay đổi. Ông cũng là một con người thiếu lập trường, và nhát đảm. Điều này dễ hiểu, vì: xuất thân từ nghề ngư phủ, nên ông phải thăm dò và nương theo mực nước biển lên xuống để hành nghề, nên nó đã ảnh hưởng trực tiếp đến tính cách của ông.

Từ khi được chọn làm môn đệ, ông được Thầy Giêsu rất ưu ái. Vì thế, ông được nằm trong số 3 môn đệ thân tín với Đức Giêsu và

được điểm phúc chứng kiến những sự kiện quan trọng trong cuộc đời Chúa Cứu Thế.

Ngoài ra, Phêrô còn được biết đến qua những biến cố như: dám cả gan ngăn cản Thầy lên Giêrusalem để chịu chết. Ông cũng là người duy nhất can đảm đứng lên đại diện anh em tuyên tín Đức Giêsu là Con Thiên Chúa hằng sống. Phêrô cũng rất anh hùng khi dám vung gươm chém đứt tai tên đầy tớ vị thượng tế đến bắt Đức Giêsu trong Vườn Cây Dầu.

Đỉnh điểm, đó là vụ "scandal" chối Thầy tới 3 lần vì sợ bị liên lụy. Cuối cùng, chính là việc Đức Giêsu đã tin tưởng Phêrô và đã trao cho ông sứ vụ lãnh đạo là đứng đầu Giáo Hội.

Kết thúc hành trình tại thế, Phêrô đã dùng chính cái chết qua việc bị đóng đinh ngược để bảo vệ chân lý Tin Mừng và niềm tin vào Thầy Giêsu.

Thứ đến, chúng ta cùng nhau tìm hiểu về cuộc đời, ơn gọi và sứ vụ của Phaolô:

Ngược lại với Phêrô, toàn bộ Tin Mừng không nói gì về Phaolô. Nhưng sách Công Vụ Tông Đồ thì gần như nói về ngài và các cuộc hành trình truyền giáo của ngài nhiều nhất.

Cũng như Phêrô, nếu người ta biết đến vị lãnh đạo Giáo Hội với cái vụ "scandal" là chối Chúa, thì Phaolô được biết đến với sự hung ác đến tàn bạo khi sẵn sàng ra tay giết hại các Kitô hữu.

Sự kiện làm cho Phaolô biến đổi không phải là hành động nhẹ nhàng qua ánh mắt của Chúa như với Phêrô, mà là một cú ngã ngựa đau điếng dẫn đến việc bị mù.

Mặt khác, Phaolô không được điểm phúc sống cùng thời với Đức Giêsu và được ngài dạy dỗ như nhóm 12. Tuy nhiên, Phaolô lại được đặc ân là gặp gỡ trực tiếp với Đấng Phục Sinh là chính Đức Giêsu Kitô.

Trước khi được biến đổi, Phaolô được biết đến là một con người trỗi trang về thế giá. Ngài xuất thân từ một gia đình thượng lưu, nên ngay từ nhỏ, đã được cho ăn học đàng hoàng, vì thế, khi lớn, Phaolô là một người học thức sâu rộng. Kiến thức Kinh Thánh của

Phaolô rất uyên thâm vì được học cùng bậc thầy Kinh Thánh nổi tiếng là Gamaliel.

Trước khi được Chúa hoán cải, ông là một người đối đầu với các Tông đồ, với những người tin Chúa. Nói chung, ông ghét cay ghét đắng danh Giêsu và cả những ai tin Ngài.

Biến cố ghi dấu trong cuộc đời của Phaolô, chính là việc ngã ngựa lịch sử. Chính nhờ sự kiện này mà Phaolô được tẩy rửa thói kiêu căng để nhường chỗ cho sự khiêm nhường.

Sau này Phaolô đã trở thành nhà truyền giáo lừng danh cho dân ngoại.

Cuối cùng, để minh chứng hùng hồn về những gì đã rao giảng, ngài đã chấp nhận chết để bảo vệ chân lý và danh Đức Giêsu.

Điểm qua cuộc đời của hai vị thánh lớn trong Giáo Hội mà hôm nay chúng ta mừng kính để thấy được rằng: lòng thương xót của Thiên Chúa đã rọi bóng trên các ngài và chính bản thân các ngài đã cảm nghiệm được tình thương kỳ diệu của Thiên Chúa, nên đã ra đi loan truyền lòng thương xót ấy cho người khác.

Cảm nghiệm lòng thương xót của Chúa để xót thương

Nhờ tình yêu của Đức Giêsu đặc biệt trên cuộc đời của các ngài, nên cuộc đời của Phêrô và Phaolô đã được khép lại đã khép lại quá khứ với đầy điển tích tội lỗi và ngu muội để thay vào đó là Ánh Sáng Tin Mừng của Đức Giêsu. Chính từ đây, hai Tông đồ đã trở thành những người tiên phong trong việc loan báo lòng thương xót của Thiên Chúa cho nhân loại.

Thật vậy, chính do tình thương, mà Thiên Chúa đã biến đổi:

Từ một Phêrô đã từng bị gọi là Satan. Một Phêrô đã từng phản bội. Một Phêrô hèn nhát, nay trở thành người củng cố đức tin cho anh em, trở thành người lãnh đạo Giáo Hội và điểm quy chiếu để hội tụ mọi thành phần dân Chúa.

Một Phaolô hiểu Kinh Thánh cách phiến diện. Một Phaolô với tính khí hung ác tàn bạo, sẵn sàng vung những nhát gươm sáng nhoáng để giáng xuống trên đầu những người tin vào Giêsu, thì nay, một Phaolô hiền lành, nhân hậu và xót thương đến hết mọi người. Nhờ

ơn Chúa, ngài đã trở thành cột trụ của Giáo Hội ngang qua những kiến thức sắc bén bên vực Giáo Hội.

Có thể nói: cuộc đời của hai vị không thiếu những màn đêm tội lỗi nặng nề. Các ngài đã phạm vào những tội tày trời như chối Chúa và bách hại đạo. Tuy nhiên, lòng thương xót của Thiên Chúa đã hoán cải khiến các ông được đổi mới và trở thành những chứng nhân của Tin Mừng.

Sứ điệp và bài học của ngày lễ

Mừng lễ hai thánh Tông đồ, chúng ta học được những bài học giá trị như sau:

Trước tiên là niềm tin vào quyền năng của Thiên Chúa, vì: “Không có việc gì mà Thiên Chúa không làm được”.

Thứ đến, là lòng yêu mến Chúa tha thiết. Chính thánh Phêrô đã thốt lên: “Lạy Thầy, Thầy biết con yêu mến Thầy”, còn với Phaolô: “Không có gì có thể tách tôi ra khỏi lòng yêu mến của Đức Kitô” (x. 2Tm 4, 6-8).

Cuối cùng là bài học về sự trung thành với Chúa. Cả hai đấng đều trung thành với Chúa cách tuyệt đối khi sẵn sàng chấp nhận bị bắt bớ, đòn vọt và chấp nhận ngay cả cái chết để bảo vệ niềm tin của mình vào Chúa và Tin Mừng của Ngài.

Lạy Chúa Giêsu, xin Chúa ban cho chúng con lòng yêu mến Giáo Hội, biết cộng tác với những người lãnh đạo chúng con để cùng nhau xây dựng Giáo Hội của Chúa nơi trần gian như gương của hai thánh Tông đồ Phêrô và Phaolô khi xưa. Amen.

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 6/2021

CẦU CHO VẺ ĐẸP CỦA HÔN NHÂN

Xin cho các bạn trẻ biết chuẩn bị hôn nhân với sự giúp đỡ của một cộng đoàn Kitô hữu, và mong họ lớn lên trong tình yêu cùng với lòng quảng đại, chung thủy và kiên trì.

SỐNG HIỆP THÔNG CHIA SẺ

Lm Jos Nguyễn Hữu An

Có người nông dân dạy con trai mới lớn: *muốn cho mướp ra nhiều trái phải bấm ngọn.*

Cậu bé hỏi: *tại sao?*

Người cha trả lời: *vì nó tức nên nó đâm trái.*

Có thể cậu bé không bằng lòng với câu trả lời của cha, nhưng sau này khi vào đại học nông nghiệp, cậu sẽ biết rõ lý do.

Một em bé đứng trước thi hài ông nội, hỏi mẹ: *Mẹ ơi sao ông nội chết vậy hả mẹ?*

Mẹ đáp: *vì ông nội già rồi.*

Bé lại hỏi: *thế bà nội già rồi sao không chết? Chú Tư trẻ vậy sao lại chết?*

Người mẹ vui mừng vì thấy con thông minh lý sự nhưng lúng túng không tìm ra câu trả lời thoả đáng. *Khi lớn lên bé sẽ hiểu lý do.*

Trong cuộc sống, có nhiều điều lạ lùng mà trí khôn con người vẫn không bao giờ hiểu thấu. Để diễn tả các điều khó hiểu của cuộc sống, cha ông ngày xưa mới đổ nhau: *Đổ ai biết lúa mấy cây, biết sông mấy khúc, biết mây mấy tầng. Đổ ai quét sạch lá rừng, để ta khuyên gió, gió đừng rung cây.*

Có lẽ trong tất cả mọi điều khó hiểu của cuộc sống con người thì tình yêu là khó hiểu nhất. Chỉ nguyên định nghĩa tình yêu thôi cũng đủ để hao tổn bao công sức và giấy mực qua các thời đại mà vẫn không có được một định nghĩa diễn tả trọn vẹn ý nghĩa. Và vì không có được một định nghĩa nên người ta mới coi tình yêu như là mầu nhiệm.

Thế nhưng, mầu nhiệm tình yêu có đáng là gì so với các mầu nhiệm của Thiên Chúa. Trong các mầu nhiệm của Thiên Chúa thì mầu nhiệm Một Chúa Ba Ngôi là cao cả nhất, khó hiểu nhất. Như sách giáo lý Giáo Hội Công Giáo khẳng định: *"Mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi là mầu nhiệm trọng tâm của đức tin và đời sống Kitô hữu. Bởi vì đây là mầu nhiệm về đời sống nội tại của Thiên Chúa mà cũng là mầu nhiệm của Thiên Chúa 'cho chúng ta'."*

Trước mầu nhiệm Ba Ngôi, một mầu nhiệm cao sâu, trí khôn nhỏ bé của con người không thể hiểu nổi. Tại sao Một Chúa mà Ba

Ngôi? 1 là 3 và 3 là 1? Vậy phải hiểu và đón nhận mầu nhiệm quá cao siêu này như thế nào?

Ba Ngôi là một mầu nhiệm thuộc đời sống nội tại của Thiên Chúa, vượt quá mọi khả năng hiểu biết và suy luận của trí khôn hữu hạn con người. Qua bao thời đại, trí khôn con người dựa vào mạc khải để tìm hiểu huyền nhiệm sâu thẳm này.

Thánh kinh có bàn nhiều về mầu nhiệm Ba Ngôi.

– Mạc khải Cựu ước chủ yếu là mầu nhiệm Thiên Chúa duy nhất nhưng cũng có mầm móng về mầu nhiệm Ba Ngôi. Niềm tin độc thần là tín điều lớn nhất của Cựu ước (Đnl 6, 4-5). Điều này cần thiết cho bối cảnh đa thần giáo ở Trung đông thời bấy giờ.

– Mạc khải Tân ước dạy rõ ràng hơn về Thiên Chúa Ba Ngôi. Sứ thần Gabriel đến báo tin cho Đức Maria: “Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ che chở bà, vì thế Hài Nhi bà sắp sinh ra sẽ được gọi là Con Thiên Chúa”. Những lời đó cho biết: Đấng Tối Cao là Chúa Cha cùng với Chúa Thánh Thần sẽ lo cho Hài Nhi sắp sinh ra là Đức Giêsu, Con Thiên Chúa. Hình ảnh đặc trưng nhất là khi Chúa Giêsu chịu phép rửa tại sông Giođan, chim bồ câu ngự xuống đậu trên Ngài (Ga 1, 32-34). Tiếng Chúa Cha tuyên phán: Con là con Ta yêu dấu (Mt 1, 11). Tiếng nói, chim câu, Chúa Giêsu, ba hình ảnh này tạo nên chân dung sống động về Ba Ngôi. Trong bữa tiệc ly, Chúa Giêsu hứa với các tông đồ: “Thầy sẽ xin Chúa Cha và Người sẽ ban cho anh em một Đấng Bào Chữa khác, đó là Thần Khí sự thật...”. Chúa Giêsu xin Chúa Cha ban Đấng Bào Chữa là Thần Khí sự thật, nghĩa là Chúa Thánh Thần cho các môn đệ. Trong phúc âm Matthêu có câu nói nổi tiếng về Ba Ngôi “Các con hãy đi giảng dạy muôn dân, làm phép rửa cho họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần” (Mt 28, 19). Thánh Phaolô luôn cầu chúc: Ân sủng của Đức Kitô, tình yêu của Chúa Cha và ơn thông hiệp của Chúa Thánh Thần ở cùng anh chị em.

Chỉ có một Thiên Chúa nhưng Thiên Chúa có Ba Ngôi và là Ba Ngôi: Chúa Cha, Chúa con và Chúa Thánh Thần. Mỗi ngôi vị đều là Thiên Chúa, dù vậy vẫn chỉ có một Thiên Chúa mà thôi. Mỗi ngôi vị đều bằng nhau về thần tính và ưu phẩm, nhưng không có ba Thiên Chúa ngang nhau mà chỉ có một Thiên Chúa. Mỗi ngôi vị đều có trọn vẹn sự sống thần linh trong mình dù chỉ có một sự sống thần linh duy nhất. Nói theo từ ngữ của Công đồng Vatican II: Sáng kiến

cứu độ là của Chúa Cha. Chúa Cha chia sẻ và bàn bạc sáng kiến ấy với Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Việc thực hiện sáng kiến ấy giống như một bản trường ca gồm hai phần chính. Đức Kitô thực hiện phần đầu. Ngài nhập thể, mạc khải về Chúa Cha dâng lên Cha hy lễ thập giá để cứu độ. Phần hai dựa vào công trình ấy mà nâng con người lên, đưa con người về cùng Cha, đó là phần vụ của Chúa Thánh Thần. Thánh Ignatio Loyola trong một lần cầu nguyện, bỗng nhiên nhận ra Ba Ngôi dưới hình dạng ba nốt nhạc tạo nên một hợp âm duy nhất.

Thiên Chúa duy nhất nhưng không phải là Thiên Chúa đơn độc mà là cộng đồng Ba Ngôi thương yêu nhau hướng về nhau. Ba Ngôi là một gia đình. Giáo hội là một gia đình của Thiên Chúa. Thiên Chúa là Cha, Đức Giêsu là Trưởng Tử, mọi người là anh chị em của nhau. Đạo lý Đông phương vốn trọng chữ trung, chữ hiếu và chữ nhân, rất gần gũi với tinh thần Kitô giáo. Trung với Chúa, hiếu thảo với tổ tiên ông bà cha mẹ, nhân ái với mọi người.

Mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi và duy nhất là một mầu nhiệm vĩ đại thâm sâu mà trí tuệ con người không thể nào hiểu hết, chỉ có thể đón nhận bằng đức tin. Thực tại Ba ngôi không là một điều nghịch lý nhưng là nghịch thường và siêu lý. Mầu nhiệm Ba Ngôi là ánh sáng chói loà rực rỡ, ánh sáng ban sự sống cho những ai khiêm nhường đón nhận, và sẽ là bóng tối dày đặc đầy mâu thuẫn đối với những kẻ kiêu căng muốn dùng lý trí làm thước đo siêu việt.

Nhìn lên cung thánh, ta thấy Thánh Giá, Nhà Tạm, Bàn Thờ. Đó là trung tâm niềm tin của người Kitô hữu. Trên Thánh Giá, Đức Kitô đã tự hiến làm hy lễ dâng lên Chúa Cha. Ngài tự nguyện chịu đau khổ, chịu chết trong tinh thần vâng phục và yêu mến đối với Cha, để thiết lập giao ước mới với Giáo hội trong máu của Ngài. Ngài đã phục sinh về với Cha nhưng vẫn luôn ở lại với Giáo hội qua Bí Tích Thánh Thể mà Nhà Tạm là nơi Ngài hiện diện thường trực. Bàn thờ tượng trưng cho Chúa Kitô. Khi linh mục cử hành thánh lễ là tưởng niệm hy lễ thập giá và cử hành mầu nhiệm phục sinh của Đức Kitô.

Ba Ngôi sống bằng một lương thực thần linh, cùng một sự sống đó là tình yêu thần linh. Chúng ta được tham dự vào sự sống của Ba Ngôi khi đi vào cử hành mầu nhiệm vượt qua trong thánh lễ. Với chúng ta sự sống ấy là sự sống của Đức Kitô, Mình và Máu Đức Kitô trao ban qua thánh thể "Ai ăn Thịt Ta và uống Máu Ta thì có sự

sống đời đời” (Ga 6, 34). Khi chia sẻ chén hiệp thông của Ba Ngôi, chúng ta được mời gọi hiệp thông với nhau để trở nên một như Ba Ngôi là một (Ga 17, 21).

Chúng ta đến Nhà thờ để tìm Chúa và gặp Chúa. Nói theo kiểu nói của Đức Hồng y Henry de Lubac: Con người tìm Chúa là một người bơi lội giữa đại dương. Mỗi lần tiến tới là đẩy lui một đợt sóng. Bơi lội giữa đại dương làm cho con người khiếp đảm lo sợ không tới bến. Nhưng Thiên Chúa vừa là bến bờ vừa là đại dương. Ai bơi lội trong đại dương là bơi lội trong Thiên Chúa. Hướng tới Chúa đã là ở trong Chúa, tìm Chúa gặp Chúa là hướng về Chúa. Không có sự tìm kiếm nào mà không phải phấn đấu, không gặp mâu thuẫn đau khổ. Nhưng chúng ta tin vào Thiên Chúa đang ở với chúng ta trong Đức Kitô và lời kéo chúng ta với sức mạnh Chúa Thánh Thần.

Sống mẫu nhiệm Chúa Ba Ngôi là sống hiệp thông và chia sẻ, là ở lại trong tình yêu. Mỗi ngày người tín hữu chúng ta làm dấu Thánh giá nhiều lần trên thân xác “Nhân danh Chúa Cha, Chúa con và Chúa Thánh thần”. Ước gì mỗi người cũng biết in dấu Chúa Ba Ngôi, hiệp thông chia sẻ trong cuộc sống hàng ngày của mình.

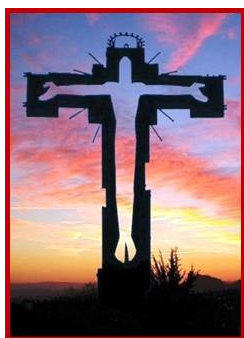
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN HÂN HOAN CHÚC MỪNG

TÂN BAN TRỊ SỰ HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN BÀ RỊA (Nhiệm kỳ 2021 – 2024)

- 1. Ông Gioan B. Ngô Huy Chương, Trưởng Ban Trị Sự.**
- 2. Ông Đaminh Nguyễn Văn Tánh, Phó Ban Trị Sự (Phó I)**
- 3. Ông Phaolô Trần Văn Sáng, Phó Ban Trị Sự (Phó II)**
- 4. Ông Đaminh Nguyễn Văn Phước (Phó III).**
- 5. Ông Phêrô Nguyễn Xuân Quý, Thư Ký.**
- 6. Bà Anna Nguyễn Thị Mai, Thủ quỹ.**

CHỮ T ĐỊNH MỆNH

Trâm Thiên Thu



Về cuộc sống đời thường, những điều bí ẩn không thể giải thích được phàm nhân gọi là định mệnh, nhưng đối với Thiên Chúa thì đó là sự tiên định và quan phòng của Thiên Chúa.

Mỗi người có một "định mệnh" khác nhau. Chúa Giêsu là Thiên-Chúa-Con-Người, với hai bản tính: thần tính và nhân tính. Về nhân tính, Ngài cũng có định mệnh như chúng ta.

Ngôi Hai Thiên Chúa là Đức Giêsu Kitô, Ngài quá quen thuộc với người Công giáo (nói riêng) và các Kitô hữu (nói chung), thậm chí cả người ngoại cũng chẳng xa lạ gì. Theo Việt ngữ, cuộc đời Ngài được gắn liền với mẫu tự T như một định mệnh an bài vậy. Đó là nói theo duy tâm, còn nói theo Công giáo thì là Thánh Ý Chúa.

Ngài là Con Thiên Chúa, nếu viết theo ngôn ngữ Hán Việt thì toàn là những chữ bắt đầu bằng mẫu tự T: **THÁNH TỬ** hoặc **THIÊN TỬ**.

Mới sinh ra mà "số kiếp" Ngài đã phải lận đận. Cha mẹ Ngài nghèo rớt mùng tơi, phải đi bằng lừa, nhưng lừa chỉ chở được Bác Maria, còn Bác Giuse đành phải lội bộ rã cảng mà dắt lừa. Cực hết sức. Cẩn rằng chịu đựng chứ biết sao! Số kiếp đã đen thì đi tới đâu cũng đen, đen hơn mồm chó.

Ái chà! Hai Bác nhà ta cứ thui thủi đi trong đêm đen giá lạnh như cắt da để về quê lo tròn bốn phận công dân theo quốc lệnh của chính phủ: Điều tra dân số. Dọc đường, phần thì mệt, phần thì khuya, hai Bác xin trọ đêm mà chẳng ma nào thèm cho, ngay lúc dở khóc dở cười thì "nhóc tì" Giêsu đòi ra đời. Bó tay!

Ai lại để Bà xã sinh giữa đồng không mông quạnh thế! Bác Giuse bảo Bà xã ráng chịu đựng và thúc lừa rảo bước đến cái hang của mấy cháu mục đồng cho súc vật trú đêm. Rồi cũng xong. Mọi chuyện êm xuôi. Bé Giêsu kháu khỉnh và đẹp trai ghê đi. Nhìn Con ngoan mà hai Bác cũng thấy an tâm. Quần khăn ấm cho Con đâu vào đấy xong, hai Bác quỳ xuống tạ ơn Chúa. Ở đấy có hôi mùi phân thú một chút nhưng cũng tốt hơn ở ngoài trời, sương tuyết bay tá lả thế kia thì tội nghiệp Con Trẻ lắm!

Như vậy, rõ ràng Chúa Giêsu ra đời trong hoàn cảnh **TÚNG THIẾU**. Trình trạng khó khăn và chật vật như thế còn gọi là **THIẾU THÔN**, mà thiếu trước hụt sau thì thật là **TE TUA** và **TOI TÁ**. Trong cuộc sống đời thường, người ta cho cuộc đời đó coi như là **TIÊU TÙNG** – nói theo kiểu “thời tiết” thì là **TOI** (như “gà toi” vậy).

Tuy là Con nhà nghèo nhưng Cậu Giêsu luôn sống **THẬT THÀ**, chuyện gì cũng **THẰNG THẰN**. Sự thường thì những người sống cương trực như vậy thì hẳn là **THUA THIẾT**, thậm chí người ta còn ghét hết cỡ thợ mộc, bị người ta xa tránh như chạy trốn bệnh dịch vậy.

Bằng chứng minh nhiên là khi Chàng thanh niên Giêsu bắt đầu sự vụ công khai, người ta tìm đủ cách bắt bí hoặc gài bẫy. Thế nhưng Ngài vẫn **TIẾP TỤC** giữ vững lập trường. Đâu phải cứ đại đa số là đúng, còn thiểu số là sai? Ngài cứ là chính mình, chẳng ngán ai. Ai làm sai hoặc nói sai là Ngài phang liền. Nói theo ngôn ngữ bình dân pha chút khôi hài thì là “trẻ không tha, già không thương, ai ương ương, Ngài trị tuốt,” còn theo ngôn ngữ miền Bắc là “tất tần tật” hoặc “tuốt tuồn tuột” (cũng toàn là chữ T.)

Và rồi đến Giờ của Chúa Giêsu, nhưng trước khi bị bắt, Ngài đã thiết lập Bí tích **THÁNH THỂ** làm **Thần Lương** nuôi dưỡng nhân loại suốt cuộc lữ hành trần gian. Đêm hôm đó, bản tính nhân loại cũng khiến Ngài cảm thấy **TÊ TÁI** lòng trong Vườn Cây Dầu (ngoại ngữ gọi là Ghết-si-ma-ni): "*Lạy Cha, nếu có thể được, xin cho con khỏi phải uống chén này. Tuy vậy, xin đừng theo ý con, mà xin theo ý Cha.*" (Mt 26:39) Thế nhưng Ngài cương quyết **TUÂN THỦ** (vâng lời) mệnh lệnh của Chúa Cha, trước sau như một.

Chắc hẳn ai nhìn thấy Ngài gục đầu **THAN THỞ** với Cha với giọng **THÊ THẨM** như thế thì cũng phải nẫu cả ruột gan, cầm lòng không nổi và có thể bật khóc. Chúng ta “vô phúc” nên không được sống cùng thời với Ngài để được nghe Ngài nói, nhìn Ngài hành động, thấy Ngài ứng xử, và chứng kiến giây phút Ngài “good bye” (gút-bai) chúng ta.

Người Việt có câu: "*Con gà tức nhau tiếng gáy.*" Chữ “tức” ở đây là “ghen ăn, tức ở,” chứ không chỉ là “bực tức.” Đời là thế: "*Ngôn sứ có bị rẻ rúng, thì cũng chỉ là ở chính quê hương mình, hay giữa*

đám bà con thân thuộc, và trong gia đình mình mà thôi." (Mc 6:4) Ngài nói quá **THẬT THÀ** nên chúng ta cảm thấy **THÂM THÍA**. Chỉ vì bị ghen ghét mà cuộc đời Ngài thật là TANG THƯƠNG. Ngài bị bắt và bị hành hạ quá nhiều nên **THÂN THỂ** Ngài quá đổi **TIÊU TỤY**, trông không còn ra dáng người, nghĩa là rất **TÀN TẠ**.

Thế mà Ngài vẫn phải tự vác "giường" của mình, rồi té lên té xuống như đứa trẻ chập chững bước đi theo kiểu "**TUNG TẮNG**." Thở còn ra hơi kia mà! Thế mà người ta còn tàn nhẫn đè Ngài ra mà đóng đinh chân tay Ngài vào **THẬP TỰ**. Đau cả thể xác lẫn tinh thần, thậm chí mấy thẳng đệ tử ruột cũng biến biệt tăm tích. Như vậy, ĐAU chưa nhằm nhò gì đâu, mà phải nói là NHỤC. Còn gì nhục hơn khi chính người tín cẩn nhất của mình lại đành lòng bỏ rơi mình?

Nhưng dù cho có thế nào thì Ngài vẫn luôn **TỪ TÂM**, trọn **TRÁI TIM** Ngài (**THÁNH TÂM**) tuyệt đối **THÁNH THIÊN**, Ngài một niềm **THÀNH TÂM** và **TRUNG TÍN**, trước sau như một, không hề lay chuyển hoặc thay đổi. Có một số người yêu quý Ngài nhưng họ lại nhát đảm, sợ liên lụy, điển hình nhất là các tông đồ. Ca dao Việt Nam có câu: "*Khi vui chẳng nhớ tới ai, khi nóng thì cứ trái tai mà sờ.*" Cách nói của tiền nhân đơn giản mà rất chí lý! Nói thì ngon mà làm chẳng ra gì. Một trong số người đó là ông Phêrô – người được Sư Phụ Giêsu yêu quý nhất và là vị Giáo hoàng tiên khởi. Nhưng khi thấy Phêrô chân thành sám hối, Chúa Giêsu sẵn sàng **THA THỨ** ngay, không so đo, không tính toán.

Không được ai ưa, không được ai ủng hộ, thậm chí còn bị ghét hơn tên tội phạm khét tiếng Baraba, thế nên với bản tính nhân loại, Chúa Giêsu cũng cảm thấy cô độc đến tột cùng, và Ngài đã phải thốt lên: "*Lạy Thiên Chúa, lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con?*" (Mt 27:46; Mc 15:34). Một ông vua không ngại và hầu như bất lực, thế mà vẫn có thần dân kêu xin: "*Ông Giêsu ơi, khi ông vào Nước của ông, xin nhớ đến tôi!*" (Lc 23:42). Kẻ phải lên tiếng đó là Dismas. Gã đã phải chân nhận Đức Giêsu Kitô là Vua và phải cầu cứu Ngài, dù gã là kẻ đầu trộm, đuôi cướp, chưa bao giờ biết nể mặt bất cứ ai. Như vậy, rõ ràng là Vua Giêsu không phải như người ta lầm tưởng. Và vì thế, chắc chắn chúng ta phải mau mắn chân thành nài xin Ngài làm Vua cai trị lòng của chúng ta và cả cuộc đời của chúng ta.

Tận cùng bảng số của cuộc đời Đức Kitô là **TẮT THỞ** và **TỪ TRẦN**. Quả thật là “tê tái” quá!

Vậy đó. Đức Giêsu là Vua nhưng không hề có ngai. Các vua chúa trần gian có đủ thứ “long” – long nhan, long thể, long bào, long sàng,... Còn Vua Giêsu chỉ có một loại “long” là Long Đông. Vì thế Hàn Vương Giêsu không được ai tiền hô hậu ủng, không được ai mời ngồi chỗ trên và để ăn chỗ trước, thậm chí còn bị nguyên rủa là “ngược đời,” “lố bịch” hoặc “chảnh” (theo ngôn ngữ “hiện đại” ngày nay).

Ngày nay, người ta gọi dạng “ngược đời” của Chúa Giêsu là “ngu như bò.” Hay đấy! Bò có ngu cũng còn tiếng rống. Chúa Giêsu không còn sức để nói chứ đừng nói rống. Một trong các “đệ tử ruột” (hậu sinh) của Chúa Giêsu là Thánh tiến sĩ Thomas Aquinas cũng đã bị các giáo sư danh tiếng chửi là “con bò câm,” nhưng rồi chính “con bò câm” Thomas đó đã rống tiếng vang cả thế giới. Ngay cả Giáo hội cũng đã từng cấm bộ sách Tổng luận Thần học của ngài, nhưng rồi lại tuyên bố: “*Ai không theo Thánh Thomas là rời đạo*”. Cả đời và đạo đều cần học bộ Tổng luận Thần học này, nhất là những ai muốn làm linh mục đều phải học giáo thuyết và lý luận của “con bò câm” Thomas. Lạ thế nhỉ?

Dù người đời chê trách, nhưng Chúa Giêsu vẫn là Vua Đời Đời (chứ không chỉ muôn đời), là Vua **TÌNH THƯƠNG**. Cách nghĩ, cách nói, cách hiểu, cách làm, cách học, cách thử, cách chơi, cách đùa, cách xạo, ... Rất nhiều cách, nhưng đừng bao giờ “cách ly,” “cách xa” (xa cách), “cách ngăn” (ngăn cách), “cách phân” (phân cách), “cách chia” (chia cách) hoặc “cách biệt.”

Thập Giá có hình chữ T. Đó là định mệnh đối với Chúa Giêsu, và cũng là định mệnh của các Kitô hữu: “*Ai không vác thập giá mình mà theo Tôi thì không xứng với Tôi, không thể làm môn đệ Tôi được.*” (Mt 10:38; Lc 14:47)

Lạy Thiên Vương Giêsu Kitô, Thượng Đế Càn Khôn, Hoàng Đế Vũ Trụ, Vua Lòng Thương Xót, Đấng Cứu Độ duy nhất, xin cho chúng con mãi mãi được là thân dân của Ngài, luôn vui nhận định mệnh mà Chúa Cha đã an bài. Amen.

LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

MỜI GỌI CHÚNG TA SỐNG TÌNH HUYNH ĐỆ

LM Vinh Sơn Trần Đình Hòa

Đặc trách CDLCTX hạt Xuyên Mộc, GP Bà Rịa

(Tiếp theo và hết)

2. Sống tình huynh đệ

Chiêm ngắm lòng thương của Thiên Chúa chúng ta không chỉ dừng lại ở những xúc cảm trong tâm hồn hay những hành vi biểu cảm thương xót qua những giọt nước mắt chóng khô mà được mời gọi sống tình thương xót cách cụ thể đối với tha nhân. Nếu vì liên đới với tội của Adam làm cho chúng ta sống tự kỷ, ích kỷ, hẹp hòi, thì vì liên đới với Chúa Giêsu Kitô trong đức tin, chúng ta sống tình liên đới với tha nhân và yêu thương với mọi anh chị em.

Xét về huyết thống, mọi người dù thuộc các tôn giáo, các quốc gia, các dân tộc khác nhau nhưng đều xuất phát từ loài người do Thiên Chúa dựng nên giống hình ảnh Ngài. Và Thiên Chúa đã không thiên tư tây vị ai, trái lại, Ngài yêu thương hết mọi người. Ngài yêu thương con người ngay khi con người đang sống trong tình trạng tội lỗi là tình trạng đối nghịch với Thiên Chúa. Ngài chiếu nắng ấm cho người lành kẻ dữ và cho mưa mát trên người công chính lẫn kẻ bất lương (x. Mt 5, 45). Ngài cho con một của Người là Đức Giêsu Kitô xuống thế làm người, chịu chết, phục sinh vinh hiển không chỉ để cứu độ một vài người nhưng cho toàn thể nhân loại. Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Ngài thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời (Ga 3, 16).

Chúng ta được dựng nên giống hình ảnh Thiên Chúa tình yêu và được mời gọi ngày từng bước hoàn thiện mình để có thể kết hợp mật thiết với Thiên Chúa. Thư Gioan cho chúng ta một tiêu chí để phân biệt con cái Thiên Chúa và con cái sự dữ là: Căn cứ vào điều này mà người ta phân biệt con cái Thiên Chúa với con cái ma quỷ: phạm ai không sống công chính thì không thuộc về Thiên Chúa; ai không yêu thương anh em mình, thì cũng vậy (x. 1Ga 3, 10). Tình yêu của mỗi người không chỉ thể hiện với những người mình thích

mà ngay cả với địch thù, để mỗi người nên hoàn thiện, như Chúa Cha trên trời là Đấng hoàn thiện (x. Mt 5, 48). Bởi lẽ, nếu chúng ta yêu thương kẻ yêu thương mình, thì anh em nào có công chi? Ngay cả những người thu thuế cũng chẳng làm như thế sao? (x. Mt 5, 46).

Đời sống luân lý Kitô giáo là sống giới luật yêu thương. Mến Chúa và yêu người là giới răn nền tảng, cốt lõi và quan trọng nhất của đời sống các tín hữu: *"Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn người. Đó là điều răn quan trọng nhất và điều răn thứ nhất. Còn điều răn thứ hai, cũng giống điều răn ấy, là: người phải yêu người thân cận như chính mình"* (Mt 22, 36-39).

Tuy nhiên, có một vấn đề đặt ra, đó là, ai là người thân cận của mỗi người. Chúa Giêsu không trả lời trực tiếp cho chúng ta ai là người thân cận. Câu chuyện người Samari nhân hậu là câu trả lời cách cụ thể về đối tượng thể hiện tình yêu thương và cách thể yêu thương (x. Lc 10, 29-36). Người thân cận ấy không chỉ là bạn bè thân quen, không chỉ là người cùng quê hương xứ sở, cùng tôn giáo... mà là những người đang cần sự giúp đỡ nhất. Một người già qua đường cần sự dẫn dắt của những bàn tay ân cần, đầy lòng thương mến, một Lagiarô đang đói và khát bên cửa nhà cần những mảnh bánh vụn từ bàn ăn được trao ban cách rộng tay với một cách thể yêu thương, một người đang hấp hối bên đồng rác dơ dáy cần được đưa về tắm rửa và được chết như một con người, một phụ nữ trong tình trạng cơ nhỡ cần có những tấm lòng cảm thông và giúp đỡ, một thai nhi bị vứt vào thùng rác cần những bàn tay ân cần và chôn cất cách cẩn thận, một em bé mồ côi cần những cha mẹ cư mang và giúp đỡ....

Tình thương đối với người thân cận không dừng lại ở những hành động nửa vời nhưng yêu đến cùng, để tha nhân hết rơi vào tình cảnh sống dở chết dở. Tình yêu ấy mời gọi chúng ta sống như người Samari nhân hậu. Ông vội vã và ân cần băng bó vết thương người bị nạn, cho người ấy lên lừa và đi bộ dắt lừa đang chở người bị nạn đến quán trọ và trả tiền cho quán trọ để lo cho người nạn cho tới khi anh ta hoàn toàn bình phục (x Lc 10, 29-37). Tình yêu ấy trao ban nhưng không, không đòi đáp đền và chẳng cần người

bị nạn nhớ đến công ơn mình giúp đỡ. Tình yêu ấy mời gọi chúng ta dấn thân hết mình và bền bỉ thi hành trong suốt cuộc lữ hành trần thế này.

Trước khi vào chịu nạn, Chúa Giêsu đã nhắc lại giới răn yêu thương đối với các tông đồ với một sắc thái, cấp độ và điểm nhấn quan trọng hơn: anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em (Ga 15, 12). Đối với các tông đồ, Chúa Giêsu đòi hỏi một điều cao siêu hơn. Chúa chính là mẫu gương yêu thương để cho các tông đồ sống. Khi sống được mức độ yêu thương này, Chúa Giêsu đã hứa ban cho các ngài những ân phúc đặc biệt hơn. Những ai tuân giữ giới răn yêu thương theo mẫu của Chúa Giêsu thì Người sẽ không còn gọi họ là tội tớ nữa nhưng gọi họ là bạn hữu và còn được bày những điều Người đã biết về Chúa Cha (x. Ga 15, 15).

Đặc biệt, chính khi sống giới răn yêu thương như Chúa dạy là cách thế truyền giáo tuyệt vời. Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau (Ga 13, 35). Nhiều anh chị em lương dân có thể chưa biết Chúa, chưa biết giáo lý của Người nhưng nếu khi tận mắt chứng kiến những việc tốt lành chúng ta làm, những nghĩa cử yêu thương chúng ta thể hiện, những hành vi chúng ta tha thứ cho anh chị em mình, chắc chắn sẽ để lại những dấu ấn tốt đẹp trong lòng anh chị em lương dân để họ hướng về Thiên Chúa cách dễ dàng hơn. Giáo hội sơ khai đã sống tình huynh đệ đó và họ đã được toàn dân thương mến (x. Cv 2, 47).

Ước gì hôm nay, mỗi khi chúng ta chiêm ngắm lòng thương xót Chúa, chúng ta chủ động sống tình huynh đệ Kitô giáo như những ngày đầu của Giáo hội để mỗi người trở nên dấu chứng tình yêu sống động của Thiên Chúa, khí cụ bình an cho tha nhân và chứng nhân truyền giáo cho xã hội hôm nay.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@yahoo.com hoặc longthuongxotgp@gmail.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.

TIẾNG KÊU CỦA HỮU HẠN

Điều gì làm cho bạn xúc động nhất?

Vừa có người hỏi tôi câu này trong một cuộc thảo luận. Trong một buổi thảo luận, tất cả chúng tôi đều được hỏi câu này: Lúc nào bạn cảm nhận tình thương trong lòng mình một cách tự nhiên nhất?

Với tôi, câu trả lời thật đơn giản. Tôi xúc động nhất khi thấy sự bất lực, khi tôi thấy ai đó hay sự gì đó bất lực không thể lo được cho nhu cầu hay bảo vệ phẩm giá của mình. Có thể đó là một đứa trẻ, đói bụng và kêu khóc, quá nhỏ để tự ăn và bảo vệ phẩm giá của mình. Có thể là một bà trong bệnh viện, bệnh tật, đau đớn, không cách nào khá hơn được, cũng như không thể giữ phẩm giá của mình. Có thể là một người thất nghiệp, gặp vận hạn, không tìm được công việc, một người lạc lõng trong khi mọi người khác có vẻ đang rất tốt. Có thể là một cô bé trên sân chơi, bất lực khi bị chọc ghẹo và ăn hiếp, chịu đựng bị làm nhục. Hay có thể là một chú mèo con, đói bụng, bất lực, nhìn tôi với đôi mắt nài nỉ, không thể tự kiếm ăn mà cũng chẳng biết nói. Sự bất lực xoáy sâu vào tâm hồn. Tôi luôn luôn xúc động đến tận những nơi sâu nhất lòng mình, mỗi khi chứng kiến sự bất lực, nài van của sự hữu hạn. Tôi cho rằng tất cả chúng ta cũng thế.

Chúng ta đều giống nhau. Đây cũng là điều đã lay động Đức Maria ở tiệc cưới Cana, khi Mẹ đến nói với Chúa Giêsu: "Họ hết rượu rồi!". Lời thỉnh cầu này của Đức Mẹ có nhiều ý nghĩa. Một là lời thỉnh cầu cụ thể ở một dịp cụ thể trong lịch sử: Mẹ đang cố gắng cứu chủ tiệc cưới khỏi bị bẽ mặt, khỏi bị chuốc nhục nhã. Chắc chắn, việc hết rượu là tỏ ra nghèo kém, dù là thiếu tiền hay thiếu tính toán, nhưng dù gì thì cũng làm cho chủ nhà mất mặt trước quan khách. Như hầu hết mọi câu chuyện trong Tin mừng, câu chuyện này có một ý nghĩa thâm sâu hơn. Đức Mẹ không chỉ ngỏ lời thay cho một chủ nhà cụ thể hay một dịp cụ thể. Mẹ nói chung cho tất cả, như mẹ của nhân loại, lên tiếng thay cho tất cả chúng ta "tiếng kêu của hữu hạn" theo lời John Shea.

Hữu hạn là gì? Như chúng ta có thể thấy, hữu hạn tương phản với vô hạn, với sự không có gì giới hạn được, chính là Thiên Chúa. Thiên Chúa, chỉ mình Ngài là không hữu hạn. Chỉ mình Thiên Chúa là tự đủ. Chỉ mình Thiên Chúa là không bao giờ bất lực, và chỉ mình Ngài không bao giờ cần bất kỳ ai giúp sức. Chỉ mình Thiên

Chúa không bao giờ bị đau bệnh, đói khát, mệt mỏi, cáu tức, kiệt lực, suy tàn thể xác và tinh thần, và cả cái chết. Chỉ mình Thiên Chúa không bao giờ chịu sự mất phẩm giá của một nhu cầu không được đáp ứng, của bị đè nén, của sự bất lực không thể hiện được bản thân, không được trân trọng, của sự khó chịu bối rối, bị bắt nạt, hay sự bất lực không thể làm gì cho mình, cũng như sự than van câm lặng.

Mọi sự khác đều hữu hạn. Như thế, là con người, chúng ta là đối tượng của sự bất lực, bệnh tật, than khóc, đui mù, đói khát, mệt mỏi, cáu tức, suy tàn và cái chết. Hơn nữa, trong tất cả mọi sự này, chúng ta cũng là đối tượng bị mất phẩm giá. Vậy nên, nhiều lời lẽ và hành động của chúng ta là tiếng khóc của sự hữu hạn, tiếng khóc cần giúp đỡ, tiếng khóc của đứa trẻ đòi ăn, đòi hơi ấm, che chở, và bảo vệ khỏi bị mất phẩm giá. Dù cho chúng ta không ngừng ngụy biện hơn về nhân tính của mình, nhưng trong mức độ nào đó, tất cả chúng ta vẫn là con mèo con, ngược đôi mắt nài nỉ xin được cho ăn, và khi những người giàu có, khỏe mạnh, kiêu căng, và những ai có vẻ như không cần giúp đỡ làm tất cả mọi sự để khẳng định mình tự đủ, thì nó chẳng gì hơn là những nỗ lực giữ cho sự bất lực tạm xa mình. Dù cho có mạnh mẽ và tự đủ đến thế nào đi chăng nữa, thì tự bản thân chúng ta hẳn phải tin rằng mình hữu hạn và khả tử, không có ngoại lệ nào cả. Sự mệt mỏi, bệnh tật, suy tàn, cái chết và những cơn đói khát đau đớn cuối cùng sẽ tìm đến chúng ta, tất cả chúng ta. Rượu của chúng ta cuối cùng rồi cũng hết. Và chúng ta hy vọng có ai đó như Đức Mẹ nói thay cho chúng ta rằng: "Họ hết rượu rồi!".

Chúng ta có được bài học nào qua điều này?

Thứ nhất, nhìn nhận sự hữu hạn của mình có thể cho chúng ta một tự nhận thức lành mạnh hơn. Nhận biết và chấp nhận sự hữu hạn của mình có thể giúp chế ngự nhiều nản lòng, bồn chồn, và cảm giác tội lỗi sai lầm trong đời chúng ta. Tôi từng có một linh hướng là một nữ tu cao niên, đã thách thức tôi sống theo châm ngôn này: Đừng sợ, bởi con là bất xứng. Chúng ta cần tha thứ cho bản thân, bởi vì chúng ta có giới hạn, bởi chúng ta là con người, hữu hạn, và không thể cho mình cũng như cho những người chung quanh mình tất cả những gì chúng ta cần. Nhưng sự bất xứng là

một tình trạng có thể tha thứ được, chứ không phải là một lỗi phạm luân lý.

Khi nhìn nhận và chấp nhận sự hữu hạn của mình, không chỉ là tự tha thứ cho sự bất lực của bản thân, nhưng còn thách thức chúng ta lắng nghe rõ ràng hơn tiếng kêu của hữu hạn quanh chúng ta. Và dù đó là tiếng khóc của đứa trẻ sơ sinh, sự nhục nhã trong đôi mắt một người tìm việc, sự hoang tàn trong đôi mắt người bệnh liệt giường, hay đơn giản là đôi mắt nài nỉ của một chú mèo nhỏ, thì chúng ta cần phải, như Đức Mẹ, lo cho họ, và bảo đảm có ai đó giúp cho họ khỏi bị mất phẩm giá, bằng cách mở lời: “Họ hết rước rồi!”.

Rev. Ron Rolheiser, OMI

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể Sinh nhật Thánh Gioan Baotixita (24.6); hai Thánh Phêrô và Phaolô Tông đồ (29.6); Thánh Antôn Padôva, LM, Tiến Sĩ (13.6).

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN
Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

CHA PHÊRÔ NGUYỄN NGỌC VƯỢNG,
Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.

CHA PHAOLÔ NGUYỄN PHONG PHÚ,
Linh hướng CĐ LCTX hạt Gia Định.

CHA PHÊRÔ NGUYỄN VĂN GIÁO,
Linh hướng CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

CHA PHÊRÔ LÊ HOÀNG CHƯƠNG
Linh hướng CĐ LCTX hạt

CHA PHÊRÔ NGUYỄN THANH NHIỆM, SVD

CHA ANTÔN PADÔVA NGUYỄN VĂN ĐỘ,
CTV Tập san LCTX.

Xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Cha.

ĐỪNG NHƯ THÓI QUEN

“Yêu chậm lại một chút để thấy ta cần nhau hơn”, câu hát trong tác phẩm *Đừng Như Thói Quen* của Jaykii và Ngọc Duyên như một thông điệp đã thu hút hàng triệu con tim trên kênh Youtube.

Sống như thói quen, nhịp sống mỗi ngày của chúng ta đã trở nên quá vội vã, quá đầy, đến nỗi không còn thời gian, không còn chỗ trống nào để thư giãn, để có những không gian riêng. Trong những chuỗi ngày bận rộn, chúng ta hay chôn mình vào công việc để thời gian đi qua quá nhanh, mà thiếu để ý đến những người mình yêu quý nhất. “Chỉ cần một khoảng trống, ... chỉ cần dành một phút để hỏi em [hỏi anh] về ngày hôm nay”. Câu hát của hai ca sĩ trẻ như một lời năn nỉ, đánh thức và hâm nóng lại những tâm hồn, những con tim đang sống như quá tải, đang dần héo khô trong những sinh hoạt máy móc, trong những ứng xử nguội lạnh thiếu tình người. Chậm lại một chút, cho nhau một không gian trống để thấy, để hiểu và để yêu hơn.

Những khoảng không gian trống và thời gian chậm lại, phải chăng là một trong những món quà mà không ai ngờ và cũng chẳng ai muốn trong suốt mấy tháng vừa qua. Phải công nhận rằng cơn đại dịch Covid-19 đã và đang làm xáo trộn mọi nếp sống cũng như thói quen sinh hoạt hằng ngày của mọi người khắp nơi trên thế giới. Thay vì mỗi ngày đến trường, các em học sinh, sinh viên một mình khép mình vào những căn phòng riêng, thu mình vào Zoom hay Teams để được thụ huấn hay tiếp nhận sự dạy dỗ. Thay vì hằng ngày lái xe tới chỗ làm, chúng ta phải cách ly với bạn bè, hàng xóm và cộng đoàn, tách biệt với những sinh hoạt bên ngoài. Thay vì đến nhà thờ mỗi Chúa Nhật, chúng ta lại tụ họp cầu nguyện và bẻ bánh với nhau, cảm nhận Mình và Máu Thánh Chúa cách thiêng liêng trong những Thánh Lễ trực tuyến. Người người đều cảm nhận mùa xuân 2021 âm thầm qua khung cửa sổ. Tuy nhiên, cũng chính những sự xáo trộn đó lại ép, lại lôi kéo, hay cũng có thể nói, mời gọi chúng ta thoát ra khỏi những thói quen, giúp chúng ta suy tư, kiểm chứng và nhìn lại những giá trị đời sống đức tin và cách hành xử của những người mang danh là Kitô hữu.



Hôm nay Chúa Nhật Lễ Mình và Máu Thánh Chúa, cũng trong không gian của thánh lễ này, chúng ta dành ra một khoảng trống và thêm chút thời gian để suy niệm những bài Kinh Thánh, để nhìn ra Nhiệm Thể Chúa Kitô hôm nay một cách rõ ràng hơn, và cũng để thấy ta cần và yêu mến nhau *không như một thói quen*.

Hơn lúc nào hết có lẽ trong hoàn cảnh hiện tại, chúng ta cảm nghiệm được một cách gần gũi hơn những dòng chữ của Thánh Phaolô nhắn nhủ tín hữu Côrintô, “chúng ta tuy nhiều người nhưng cũng chỉ là một thân thể”. Như thói quen, điều đầu tiên cả thế giới đổ dồn công sức vào là đi tìm ra được nguyên nhân và nguồn gốc của Covid-19 cũng như cách thức mà con virus này lây nhiễm. Nhưng tiếc thay, một số người lại lợi dụng những thông tin đó để đổ lỗi, trốn tránh trách nhiệm, và lên án lẫn nhau trên diễn đàn thế giới. Dừng lại một chút, kiểm chứng lại nguyên nhân của nạn đại dịch Covid này, chúng ta mới nhận ra mình thật cần nhau. Như một đốm lửa gây nên cháy rừng, nghĩ cho cùng nạn dịch Covid đang làm cả thế giới đảo điên cũng là hậu quả của những hành động thiếu trách nhiệm của một vài cá nhân có lẽ đã coi thường vai trò trách nhiệm của mình. Một bữa ăn thôi, một món nhậu mà ăn nhằm gì hay có hại gì tới ai chứ? Thật là những suy nghĩ sai lầm nghiêm trọng. Kinh nghiệm trước mắt, một người hồ đồ, cả thế giới điêu đứng vì thật ra chúng ta tuy nhiều nhưng đều thuộc vào cùng một thân thể. Nếu nghĩ được như vậy và nhận ra được hậu quả trước mắt như thế, thì *xin đừng như thói quen*, hãy kiểm chứng lại lối sống, hành động thiếu suy nghĩ của mình, từ chuyện tưởng chừng như rất nhỏ như xả rác không đúng nơi quy định, xài đồ phung phí không biết tái chế (recycle), tới những trách nhiệm xã hội lớn hơn như đăng tải bừa bãi trên mạng xã hội, tham nhũng hay trốn thuế, khai gian tiền chính phủ, v.v... Tuy là những chi thể rất nhỏ, nhưng hết mọi người chúng ta đều thuộc về một thân thể và rất cần nhau. Vì thế hãy ý thức rằng những việc chúng ta làm cho dù nhỏ đến đâu, cũng đều ảnh hưởng lẫn nhau.

Đối diện với những ràng buộc và giới hạn vì ảnh hưởng của Covid-19, chúng ta không được tới nhà thờ tham dự thánh lễ, thông dự phần mình vào mầu nhiệm Ngôi Hai Cứu Chuộc một cách trực tiếp. Có lẽ điều chúng ta nhớ nhất chính là cái không gian sống động khi bánh và rượu trở nên Mình và Máu Thánh Đức Kitô qua lời

truyền phép của vị chủ tế. Đặc biệt hơn nữa, chúng ta khao khát được rước Mình và Máu Thánh Chúa vào tâm hồn, để trở nên một với Người. Tuy nhiên, khi chẳng được rước Mình và Máu Thánh Chúa thật, chúng ta lại tiếp tục xin “Chúa ngự vào lòng con cách thiêng liêng”. Phải chăng, trong không gian *không như thói quen* của thánh lễ trực tuyến, chúng ta dừng lại một chút để nhìn ra rõ ràng hơn sự tinh tế siêu việt của mầu nhiệm Nhập Thể, mầu nhiệm Ngôi Hai Thiên Chúa ngự và ở cùng mỗi người trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

Phải chăng lúc trước, như thói quen, chúng ta rời nhà để đi đến nhà thờ tham dự thánh lễ. Còn bây giờ, qua thánh lễ trực tuyến, nhà thờ được hiện diện ngay giữa phòng khách, phòng ăn của mỗi gia đình. Và như thế, trong cái không gian không như thói quen hôm nay, nghi thức sám hối đầu lễ và nghi thức chúc bình an cho nhau trước khi rước lễ, không còn là những câu kinh thông thường hay cái bắt tay hời hợt với những người chúng ta mới gặp, mà là cử chỉ chân tình với chính những người thân yêu đang đứng hay ngồi ngay bên cạnh chúng ta. Phải chăng lúc trước, như một thói quen, khi đi lên rước Mình Thánh Chúa, dù ít hay nhiều, dù muốn dù không, chúng ta cũng hay bị chia trí, tẻ hơn nữa, là phân biệt, dèm pha rồi xét đoán “người được rước lễ” và “người không được rước lễ,” “người lên rước lễ” và “người không lên rước lễ”.

Còn giờ đây, rước lễ thiêng liêng trong thánh lễ, không như thói quen, cho chúng ta thấy nỗi khát khao “như nước hoà chung với rượu” của tất cả mọi người đang tham dự mong mỗi cùng được “thông phần vào bản tính của Đấng đã làm người như chúng ta”. Phải chăng lúc trước, như một thói quen, chúng ta hướng lòng tập trung vào những nghi thức diễn ra trên bàn thờ. Trong thánh lễ trực tuyến trên Zoom, không như thói quen, chúng ta thật sự phải để ý kỹ càng hơn người chúng ta muốn thấy, tiếng chúng ta muốn nghe hay vẫn còn những anh chị em ẩn mình sau những khung hình hay sau một cái nút bấm không hiển thị trên bàn phím. Dừng lại một chút, qua những vắng mặt của người anh chị em này, chúng ta thấu cảm được Nhiệm Thể Đức Kitô ngày hôm nay vẫn còn mang trên mình những vết thương cần được chữa lành và cảm thông.

Trong hoàn cảnh Covid hiện tại, trong cái không gian và thời gian hoàn toàn mới lạ không như thói quen này, câu hát mở đầu xin đổi lại thành câu cầu nguyện, mời gọi mọi người sống yêu mến chân tình hơn. “Lạy Chúa! Xin giúp con tham dự Thánh Lễ trực tiếp hay trực tuyến chậm lại một chút – thêm một khoảng trống, thêm một phút nữa – để chiêm ngắm Mình Máu Thánh Chúa đang ngự vào lòng con cách trực tiếp hay cách thiêng liêng. Và như thế, con có thể nhìn rõ Nhiệm Thể Đức Kitô nơi tất cả những người anh chị em con, để con biết con cần Chúa, cần nhau và yêu thương nhau nhiều hơn”.

Hưng Phạm, SJ – CTV Vatican News

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể Sinh nhật Thánh Gioan Baotixita (24.6); hai Thánh Phêrô và Phaolô Tông đồ (29.6).

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng Quý Anh**

**GIOAN B. MARIA NGUYỄN THẾ VỊNH (CĐ LCTX TGP SÀI GÒN)
PHÊRÔ NGUYỄN HOÀNG MINH (CĐ LCTX TGP SÀI GÒN)**

**GIOAN B. NGÔ HUY CHƯƠNG (CĐ LCTX GP BÀ RỊA)
PHAOLÔ TRẦN VĂN SÁNG (CĐ LCTX GP BÀ RỊA)
PHÊRÔ NGUYỄN XUÂN QUÝ (CĐ LCTX GP BÀ RỊA)**

PHAOLÔ NGUYỄN VĂN CƯỜNG (CĐ LCTX MIỀN GIALAI, KONTUM)

PHÊRÔ NGHIÊM VĂN CỘNG (CĐ LCTX GP THANH HÓA)

GIOAN B. NGÔ ĐỨC GIÁM (CĐ LCTX GP BÙI CHU)

PHÊRÔ HOÀNG HỮU KHANG (HỘI LCTX GP PHAN THIẾT)

GIOAN B. TRƯƠNG MINH PHƯƠNG (CĐ LCTX TGP HUẾ)

Nguyện xin cho sự nhiệt thành và can đảm của Thánh nhân, luôn là tấm gương soi rọi quý Anh trên bước đường phục vụ Giáo Hội.

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

PHỤNG VỤ LÀ GÌ?

TẠI SAO CẦN PHỤNG VỤ TRONG GIÁO HỘI?

LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn

Phụng vụ thánh (Sacred Liturgy = liturgia) là toàn thể việc phụng thờ, ca tụng, tạ ơn và xin ơn Thiên Chúa mà Giáo Hội, với tư cách là Hiền Thê của Chúa Kitô, hàng ngày cử hành qua kinh nguyện, nhất là cử hành Thánh lễ Tạ Ơn và các Bí tích nhân danh Chúa Kitô (in persona Christi) để xin ơn cứu chuộc của Chúa tiếp tục ban phát cho những ai thành tâm thiện chí muốn hưởng nhờ để hy vọng được sống hạnh phúc đời đời với Chúa trên Nước Trời mai sau.

Nói cách khác, Phụng vụ Thánh là việc thi hành chức vụ Tư Tế của Chúa Kitô, Thầy Cả Thượng phẩm tiếp tục dâng lại Hy Tế của Người cách bí nhiệm qua tác vụ của Giáo Hội, hay nói rõ hơn, qua thừa tác vụ của những tư tế có chức Thánh là Giám Mục và Linh mục.

Thật vậy, mỗi khi các vị này cử hành các bí tích nhất là bí tích Thánh Thể, tức Thánh lễ Tạ Ơn thì Chúa Giêsu lại hiện diện cách bí nhiệm để dâng lên Chúa Cha Hy tế mà Người đã một lần dâng trên thập giá năm xưa. Và mỗi lần Hy Tế thập giá được cử hành trên bàn thờ, nhờ đó **“Chúa Kitô, chiêm vượt qua của chúng ta chịu hiến tế (1Cor 5, 7) thì công trình cứu chuộc chúng ta được thực hiện”** (x. Hiến Chế Lumen Gentium (LG) số 3).

Nghĩa là, mỗi lần Thánh lễ Tạ Ơn được cử hành theo đúng Lễ Qui Rôma (Roman Rite) ở bất cứ nơi nào trong Giáo Hội, thì ơn cứu chuộc của Chúa Kitô lại được áp dụng cho chúng ta ngày nay cùng thể thức và mục đích của Hy Tế lần đầu tiên Chúa đã dâng lên Chúa Cha qua hy sinh đổ máu và chết trên thập giá khi xưa... Do đó, Thánh lễ được coi là **“nguồn mạch và chóp đỉnh của tất cả đời sống Kitô giáo”** (Sđđ, số 11) và cũng là suối mạch thiêng liêng của đời sống Giáo Hội.

Các hoạt động và Nghi thức Phụng Vụ gồm có:

I- **Thánh lễ Misa hay Tạ Ơn** (Eucharist): là đỉnh cao của mọi hoạt động Phụng Vụ vì nó diễn lại qua nghi thức phụng vụ trước hết Bữa tiệc của Chúa Giêsu với Nhóm Mười Hai trước giờ Người bị trao nộp, bị hành hình và sau đó bị treo trên thập giá là bàn thờ Chúa dùng để dâng Hy tế đền tội cho nhân loại lên Chúa Cha lần đầu năm xưa. Như thế, Thánh lễ Tạ Ơn vừa diễn lại Hy tế thập giá, vừa là hành động ca ngợi và cảm tạ Chúa Cha nhờ Chúa Kitô, trong tinh thần cảm tạ của Chúa dâng lên Chúa Cha sau đây:

"Phần con, con đã tôn vinh Cha ở dưới đất, khi hoàn tất công trình Cha đã giao cho Con làm" (Ga 17: 4).

Mặt khác, qua Thánh lễ Tạ Ơn, Giáo Hội cũng xin ơn tha thứ và thánh hóa cho con cái còn sống và tha tội cho các linh hồn nơi Luyện tội, vì Thánh lễ là chính nguồn mạch từ đó chúng ta nhận được ân sủng dồi dào của Thiên Chúa để giúp cho chúng ta được nên thánh như lòng Chúa mong muốn là **"Anh em hãy nên hoàn thiện (nên thánh) như Cha anh em trên Trời là Đấng hoàn thiện"** (Mt 5:48). Vì thế, không có việc đạo đức nào trong Giáo Hội cao trọng và đẹp lòng Chúa Cha hơn Thánh lễ Misa vì đây chính là Hy Tế, lời ngợi khen và cảm tạ của Chúa Kitô dâng lên Chúa Cha thay cho chúng ta, những kẻ tội lỗi được Chúa thương yêu và quy tụ trong Giáo Hội là thân thể nhiệm mầu của Người. Do đó, khi tham dự và hiệp dâng Lễ với linh mục cử hành nhân danh Chúa Kitô, chúng ta được hưởng nhờ những lợi ích lớn lao của Hy Tế mà Chúa Kitô tiếp tục dâng lên Chúa Cha qua tác vụ của Giáo Hội để tuôn đổ mọi ơn lành của Chúa cho chúng ta, những người còn sống đang lữ hành với Giáo Hội và cho các tín hữu đã ly trần mà chưa được hưởng Thánh Nhan Chúa trên Thiên Đàng.

Nói đến việc cử hành và tham dự Thánh lễ Tạ Ơn, chúng ta cần lưu ý những Quy định về **Nghi Thức cử hành Thánh lễ mà Giáo Hội đã ban hành từ xưa đến nay** như sau:

1- Trước hết là **Nghi thức lễ Tridentine** hay Lễ Latinh. Gọi là Lễ Tridentine vì Công Đồng chung Tridentinô (1545-1563) đã khuyến cáo Đức Thánh Cha duyệt xét lại và cho ấn hành những sách thánh trong đó có Sách Lễ Rôma (Missale Romanum). Kết quả ngày 4 tháng 7 năm 1570, Đức Thánh Cha Piô V đã ban hành cho sử dụng trong toàn Giáo hội Sách lễ Roma cử hành hoàn toàn bằng

tiếng La tinh để nói lên sự hiệp nhất của Giáo Hội trong Phụng Vụ thánh.

2- Nhưng đến **sau Công Đồng Vaticanô II** (1962-65) Sách Lễ Rôma với nghi thức mới (Novus Ordo) đã được Đức Thánh Cha Phaolô VI ban hành năm 1970 cho phép dùng các ngôn ngữ địa phương thay tiếng La Tinh như đã quen dùng từ năm 1570 trong Thánh lễ.

Đây là một cải cách lớn lao về Phụng Vụ và đã gây ra nhiều tranh cãi trong Giáo Hội.

Cụ thể là Tổng Giám Mục Pháp Lefreuve đã ly khai khỏi Giáo Hội để tiếp tục cử hành mọi nghi thức Phụng Vụ bằng tiếng La Tinh như cũ. Ngài đã qua đời, nhưng Nhóm giáo sĩ theo ngài vẫn tiếp tục không chấp nhận những cải cách của Công Đồng Vaticanô II.

Nghi thức mới ban hành năm 1970 được gọi là Nghi thức thông thường (Ordinary Form) trong khi Nghi thức cũ (dùng tiếng Latinh) được coi là Nghi thức bất thường (Extraordinary Form)

Dẫu vậy, Nghi thức cũ (bất thường) vẫn còn được dùng hạn chế trong Giáo Hội, sau Công Đồng Vaticanô II, bên cạnh Nghi thức mới được sử dụng rộng rãi trong toàn Giáo Hội.

Nhưng có lẽ để xoa dịu những "âm ỷ" bất đồng còn tồn tại trong Giáo Hội sau khi nghi thức mới được ban hành năm 1970, mà ngày 7 tháng 7 năm 2010, Đức Thánh Cha Bê-nê-đictô XVI đã ban hành Tông Thư Summorum Pontificum cho phép rộng rãi việc sử dụng Nghi thức cũ (dùng tiếng La tinh trong Thánh lễ) bên cạnh Nghi thức mới (dùng các ngôn ngữ địa phương). Nghĩa là từ nay nơi nào có nhu cầu thực sự và có linh mục đọc được tiếng Latinh thì không còn phải xin phép Đấng bản quyền địa phương hay Tòa Thánh trước khi dùng nghi thức Lễ Latinh như trước đây nữa. Nhưng cũng cần nói rõ ngay là Nghi thức mới hay cũ thì cũng đều theo chung một Lễ quy Rôma (Roman rite) và thể hiện đúng Luật cầu nguyện (Lex Orandi= law of prayer) của Giáo Hội.

Khi tham dự Thánh lễ, mọi giáo hữu được tham dự vào Bàn Tiệc Thánh để được ăn và uống Mình Máu Chúa Kitô hiện diện thực sự những bí tích qua hai hình bánh và rượu nho, và được hưởng nhờ ơn cứu chuộc nhờ Hy tế của Chúa Kitô... Do đó, mọi tín hữu được

mời gọi tích cực tham dự Thánh lễ mỗi ngày - nếu có thể được - nhưng bó buộc dự lễ ngày Chúa Nhật là ngày của Chúa (Day of the Lord), ngày tưởng niệm sự sống lại của Chúa Kitô từ cõi chết để cho chúng ta hy vọng chắc chắn về sự sống lại của mỗi người chúng ta sau khi tất cả có ngày sẽ phải chết trong thân xác yếu hèn này.

Khi tham dự Thánh lễ, mỗi tín hữu được mong đợi tham dự trọn vẹn hai phần quan trọng của Thánh lễ là Phụng vụ lời Chúa và Phụng vụ Thánh Thể.

Qua phụng vụ lời Chúa, (Liturgy of the Word) chúng ta nghe lời Chúa qua các bài đọc, nhất là bài Phúc Âm, nghe bài giảng của chủ tế để được nuôi dưỡng tâm hồn theo đúng lời Chúa Giêsu đã trả lời cho tên quỷ đến cám dỗ Người đang ăn chay trong rừng vắng: **"Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh nhưng còn nhờ mọi lời từ miệng Thiên Chúa phán ra"** (Mt 4: 4; Lc 4: 4).

Tiếp đến, qua phần phụng vụ Thánh thể (Liturgy of the Eucharist) mọi giáo hữu được mời gọi đến bàn thánh để ăn và uống Mình Máu Chúa Kitô hiện diện thực sự qua hình bánh và rượu nho. Đây chính là thần lương nuôi dưỡng và bổ sức cho chúng ta trong cuộc lữ hành tiến về quê Trời. Đây cũng là đảm bảo cho chúng ta được sống đời đời với Chúa Kitô như lời Người đã phán hứa:

"Ai ăn thịt Ta và uống máu Ta, thì được sống muôn đời, và Ta sẽ cho người ấy sống lại vào ngày sau hết" (Ga 6: 54).

Tuy nhiên, cho được xứng đáng rước Mình và Máu Chúa Kitô, Giáo Hội dạy phải sạch tội trọng (mortal sin) và giữ chay (fasting) tối thiểu một giờ trước khi rước Mình Máu Chúa Kitô. Nghĩa là ai biết mình đang có tội trọng, chưa được tha qua bí tích hòa giải, thì không được làm lễ (linh mục và rước lễ (giáo dân) (x. SGLGHCG số 1415; Giáo luật số 916).

Tóm lại, Thánh lễ Tạ Ơn là chóp đỉnh của Phụng vụ thánh và là suối nguồn tuôn trào ơn Chúa cho chúng ta được thánh hóa, được bổ sức thiêng liêng để đứng vững và lớn lên trong đức tin trước mọi nguy cơ cám dỗ của ma quỷ với sự tiếp tay đắc lực của thế gian và yếu đuối của bản năng con người.

II- Các Bí tích và Á Bí tích: Các bí tích mà Chúa Kitô đã thiết lập và ban cho Giáo Hội sử dụng như những phương tiện hữu hiệu để tái sinh con người (bí tích Rửa Tội) chữa lành (Bí tích Hòa giải và Sức dầu thánh) thêm sức mạnh thiêng liêng và Thánh hóa (bí tích Thêm sức và Thánh Thể) cộng tác với Chúa trong việc truyền sinh, rao giảng Tin Mừng và ban ơn Cứu độ (bí tích hôn phối và Truyền chức thánh). Do đó, khi cử hành đúng theo nghi thức của Giáo Hội, các bí tích này sẽ mang lại ơn Chúa dồi dào và hữu hiệu cho những ai lãnh nhận với đức tin và được chuẩn bị chu đáo về mặt giáo lý. Nghĩa là nếu không có đức tin và không được chuẩn bị thích đáng về giáo lý thì không thể lãnh nhận hữu hiệu bất cứ bí tích nào. Cụ thể, không thể lấy nước đổ đại lên đầu ai là có ngay hiệu quả của bí tích Rửa tội. Ngược lại, phải tin và ý thức đầy đủ về công dụng của bí tích thì người lãnh nhận mới thực sự được “tái sinh” trong tâm hồn qua dấu chỉ bề ngoài là nước và lời đọc công thức Chúa Ba ngôi.

Ngoài bảy Bí Tích của Chúa, Giáo Hội cũng thiết lập thêm nhiều Á bí tích (Sacramentals) để xin ơn Chúa qua lời cầu nguyện của Giáo Hội. Các Á bí tích gồm có: nước phép, các phép lành, kể cả phép lành của Đức Thánh Cha, dầu thánh, các ảnh tượng Chúa Kitô, Đức Mẹ và các Thánh nam nữ, Xương thánh (Relics), bàn thờ, khăn bàn thờ, khăn thánh (purificator, Corporal), Áo Lễ, Bình đựng Mình Thánh Chúa (Ciborium), Sách lễ, Sách Kinh, tràng hạt, Áo Đức Bà (Scapular) v..v. Phải kính trọng các Bí tích và Á Bí tích vì đó là những phương tiện hữu hiệu để thông ban ơn Chúa cho chúng ta lãnh nhận với đức tin vững vàng và hy vọng chắc chắn về những hiệu quả thiêng liêng do các bí tích và Á bí tích mang lại.

III- Kinh Thần Vụ (Kinh Nhật Tụng = Phụng Vụ Giờ Kinh = Divine Office)

Giáo Hội không những cử hành các Bí tích, nhất là Bí Tích Thánh Thể để Chúa Kitô tiếp tục ban ơn thánh của Chúa cho chúng ta mà còn đặc biệt cầu nguyện để cảm tạ, ca tụng Thiên Chúa và cầu xin cho mình và cho con cái đang hiệp thông với Giáo Hội, là Mẹ nữa. Và đây là mục đích của việc đọc kinh nhật tụng để thánh hiến trọn ngày đêm bằng lời ngợi khen Thiên Chúa và xin ơn Người nâng đỡ như Chúa Giêsu đã dạy các môn đệ xưa:

"Anh em hãy canh thức và cầu nguyện kẻo sa chước cám dỗ, vì tinh thần thì hăng hái nhưng thể xác lại yếu đuối" (Mc 14: 38).

Thánh Phaolô cũng đặc biệt khuyến tín hữu Thê-xa-lô-ni ca như sau:

"Anh em hãy vui mừng luôn mãi và cầu nguyện không ngừng. Hãy tạ ơn trong mọi hoàn cảnh. Anh em hãy làm như vậy, đó là điều Thiên Chúa muốn trong Đức Kitô" (1Th 5: 16-18).

Các giáo sĩ (Giám mục, Linh mục, Phó tế) và Tu sĩ (Religious) đều buộc đọc Kinh Nhật tụng trong Phụng Vụ giờ kinh (Liturgy of Hours) được chia ra Kinh sáng, kinh trưa, kinh chiều và kinh tối để hiệp thông cầu nguyện với Giáo Hội. Giáo dân cũng được khuyến khích đọc kinh nhật tụng được soạn riêng, nhưng không bó buộc phải đọc như Giáo sĩ và tu sĩ.

Cũng được kể là hình thức phụng vụ việc lần chuỗi Mân Côi để kính Đức Mẹ và xin Mẹ nguyện giúp cầu thay cho chúng ta con cái của Mẹ trong Chúa Kitô, Con yêu quý của Mẹ...

Sau hết Thánh nhạc (Sacred Music) cũng là hình thức phụng vụ rất quan trọng được sử dụng để ca ngợi Thiên Chúa và giúp nâng tâm hồn mọi tín hữu lên với Chúa qua lời ca tiếng nhạc được chấp thuận cho sử dụng trong phụng vụ.

Trên đây là đại cương những hình thức phụng vụ thánh trong Giáo Hội để tôn thờ, cảm tạ và ngợi khen Thiên Chúa nhờ Chúa Kitô và trong Chúa Thánh Thần. Phụng vụ là chính đời sống thiêng liêng của Giáo Hội. Nếu thân xác cần dưỡng khí để thở thế nào thì Giáo Hội cũng cần cầu nguyện qua phụng vụ như thế. Đó là lý do tại sao Giáo Hội cử hành phụng vụ mỗi ngày, mỗi mùa quanh năm, gồm có Mùa Vọng, Mùa Giáng Sinh, Mùa Chay, Mùa Phục Sinh và Mùa Thường niên kéo dài trong 34 tuần lễ xen kẽ hai Mùa lớn là Mùa Giáng Sinh và Mùa Phục Sinh. Mọi giáo hữu đều được mong đợi hiệp thông trọn vẹn với Giáo Hội trong mọi cử hành phụng vụ Thánh để cùng thờ lạy, ngợi khen, cảm tạ và xin ơn lành của Chúa ban qua Giáo Hội.

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

NGƯỜI CAO TUỔI NÊN LÀM GÌ ĐỂ BẢO VỆ SỨC KHỎE?

Người cao tuổi với một chế độ ăn uống hợp lý, vận động cơ thể thích hợp và luôn giữ được thái độ lạc quan trong cuộc sống, chắc chắn sẽ sống thọ, sống khỏe mạnh, sống có ích cho đời và cho con cháu.

Để làm được điều này, người cao tuổi cần chú ý một số vấn đề trọng yếu sau:

1. Đảm bảo chế độ ăn uống hợp lý

Người cao tuổi nên ăn uống đa dạng và thay đổi các loại thực phẩm mỗi ngày. Bởi vì không có một loại thức ăn nào có thể cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng cho cơ thể, chỉ có ăn nhiều hay ít mà thôi. Cho nên ăn uống càng đa dạng càng tốt, sẽ cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể.

Nên ăn các loại rau quả tươi: Để bổ sung các vitamin, muối khoáng cần thiết mà người già thường không thể tự tổng hợp được.

Nên ăn nhiều cá: Ít nhất 2 lần trong tuần, giúp cơ thể chống lại các nguy cơ gây bệnh về tim mạch và ung thư. Cá giàu chất đạm, ít acid béo không tốt, nhiều acid béo tốt, rất có lợi cho những người nghiện thuốc lá và người bị bệnh đái tháo đường.

Nên ăn nhiều chất xơ: Chất xơ tuy không cung cấp năng lượng cho cơ thể, nhưng lại có vai trò không thể thiếu trong việc chống táo bón, giảm cholesterol máu làm tránh xơ vữa động mạch, đái tháo đường, béo phì... Nên ăn khoảng 300g rau và ăn ít nhất 100g quả chín mỗi ngày.

Giảm chất đường, chất bột: Người cao tuổi nên ăn các thức ăn chứa tinh bột chưa qua chế biến nhiều lần như; gạo lức, ngũ cốc nguyên hạt, khoai củ chứa ít năng lượng (khoai lang), chúng không đắt tiền, luôn sẵn có và là nguồn vitamin, khoáng chất và protein quý. Ngược lại, người cao tuổi nên hạn chế và gần như không nên ăn các loại đường hấp thu nhanh vào máu như đường mía, mật, bánh kẹo, nước ngọt, nước tăng lực.

Hạn chế dùng nhiều chất béo động vật: Nên thay bằng chất béo không no hoặc dầu thực vật, có nhiều trong đậu nành, dầu hạt cải, cá béo, tảo, rong biển. Chúng có tác dụng phòng chống bệnh tim mạch và ung thư.

Tránh ăn nhiều thịt: Vì chúng khó tiêu hóa, dễ làm cho cơ thể người nhiều tuổi dễ mệt mỏi, bắt gan, thận làm việc nhiều hơn. Ăn nhiều thịt trong ngày là một sự căng thẳng, một gánh nặng quá tải, nhất là đối với người bị bệnh thống phong, bệnh thận và bệnh tim mạch.

Càng ăn ít muối càng tốt: Người cao tuổi bị bệnh tăng huyết áp, bệnh tim mạch tránh dùng nhiều các loại thực phẩm chứa nhiều muối như cá khô, các loại mắm. Nếu ăn dư thừa muối sẽ có hại cho tim, thận cũng như làm tăng huyết áp. Lượng muối dùng hàng ngày khoảng một muỗng nhỏ là vừa đủ.

2. Đảm bảo giấc ngủ ngon

Để người cao tuổi có những giấc ngủ ngon, nên tạo ra một không gian tình cảm ổn định, thoải mái, vui vẻ, thỏa mãn về tinh thần. Tránh mọi sự kích thích như: Lo lắng, buồn phiền, căng thẳng. Tránh hút thuốc lá, uống cà phê, trà đặc sau 16 giờ. Sắp xếp cho người cao tuổi đi ngủ đúng giờ và ngủ đủ thời gian. Phòng ngủ yên tĩnh, thoáng, đủ ấm và ánh sáng phù hợp, tránh gió lùa về mùa đông. Có thể sử dụng một số thức ăn, đồ uống giúp người cao tuổi dễ đi vào giấc ngủ như: Canh hoa thiên lý, nước ép cà chua trộn mật ong, trà tâm sen, hạt thảo quyết minh... Ở người cao tuổi, thời gian ngủ mỗi ngày khoảng 5-6 giờ. Đặc biệt chú ý không nên lạm dụng thuốc ngủ.

3. Tập luyện thể dục, thể thao phù hợp với sức khỏe

Luyện tập thể thao nhẹ nhàng giúp người cao tuổi lưu thông và điều hòa các mạch máu trong cơ thể, hạn chế sự lắng đọng các chất cholesterol ở thành mạch máu, là nguyên nhân chính gây xơ vữa mạch máu và những bệnh về tim mạch. Sự vận động còn giúp cho cơ thể sử dụng hết những năng lượng dư thừa, đổi mới, trẻ hóa tổ chức và phòng chống bệnh loãng xương, làm cho đầu óc thư thái, tỉnh táo, làm chậm quá trình tiến triển tới bệnh giảm trí nhớ, teo cơ, thoái hóa khớp... Chế độ luyện tập vận động cần phù hợp theo khả năng, không nên gắng sức thái quá. Các động tác thể dục và vận động ở người cao tuổi có thể là: Đi bộ, tập thái cực quyền, các động tác thể dục thể thao nhẹ nhàng. Tốt nhất là các bài tập khí công, tập thư giãn và tập thở bụng.

4. Thường xuyên khám sức khỏe định kỳ

Người cao tuổi dễ mắc một số bệnh như thiếu năng mạch vành, tăng huyết áp, thoái hóa khớp, loãng xương, đục thủy tinh thể... là

nguy cơ của đột quỵ, nhồi máu cơ tim, gãy xương, mù lòa... vì vậy cần phải có những kỳ kiểm tra sức khỏe toàn diện nhằm phát hiện và điều trị sớm khi bệnh còn nhẹ để hạn chế các biến chứng, tai biến có thể xảy ra. Mỗi năm nên đi khám sức khỏe định kỳ 2 lần.

5. Uống thuốc đều đặn nếu đang điều trị bệnh

Người cao tuổi nếu đang điều trị bệnh, phải nhớ uống thuốc đều đặn theo hướng dẫn của thầy thuốc, thời gian uống thuốc trong ngày phải đúng vì uống sai quy cách sẽ làm giảm tác dụng của thuốc. Không được tự ngưng uống thuốc vì có thể làm cho bệnh tái phát, gây nên những bất lợi trong quá trình điều trị.

Trên đây là những vấn đề cốt yếu giúp người cao tuổi sống khỏe mạnh. Tuy nhiên trong những sinh hoạt hàng ngày các cụ dễ bị tai nạn hoặc bất trắc ngoài ý muốn. Do vậy người cao tuổi cũng nên để ý thêm:

- Tránh tham gia các hoạt động thể thao phải dùng sức quá nhiều, mang tính đua tài, đua sức, dễ gây tâm lý căng thẳng dẫn tới tăng huyết áp đột ngột.

- Trong những ngày lễ tết không nên ngồi tiếp khách quá lâu nhiều giờ, sẽ gây trạng thái mệt mỏi, làm cho huyết áp tăng vọt, dễ gây ra các bệnh lý về mạch máu não.

- Hạn chế ngồi xem truyền hình quá lâu, hoặc xem những tình tiết gây căng thẳng, dễ gây ra sự mệt mỏi hệ thần kinh.

- Tránh những xúc động mạnh dễ gây tổn thương đến tâm lý người cao tuổi, như vui mừng, đau thương, tức giận quá mức đều ảnh hưởng đến sức khỏe. Đôi khi có thể dẫn tới những tổn thương lâu dài về mặt tâm lý và gây khó ngủ.

- Tránh thay đổi những thói quen trong sinh hoạt thường ngày, các cụ nên giữ các nề nếp sinh hoạt tốt như: Dậy sớm, tập thể dục, tưới hoa, vệ sinh cá nhân. Sau đó ăn sáng rồi mới làm gì thì làm, người cao tuổi nên duy trì nếp sinh hoạt điều độ, hạn chế những xáo trộn trong sinh hoạt hằng ngày.

- Đề phòng té ngã và tai nạn giao thông. Người cao tuổi do mắt mờ, tai nghe kém, phản xạ chậm. Vì vậy, khi đi lại người cao tuổi cần đi chậm, quan sát kỹ, tránh chỗ trơn, chỗ tối, khi đi xe đạp xe máy cần đi với tốc độ chậm và phải chấp hành những quy định về an toàn giao thông, nhất là khi qua ngã rẽ, rất dễ xảy ra tai nạn.

Nguồn: Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Đồng Nai

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 6/2021	02
✠ Sống Lời Chúa	03
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B 65)	11
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CĐ LCTX TGP Sài Gòn	14
◆ Tin HH LCTX GP Xuân Lộc	16
◆ Tin CĐ LCTX Miền Gialai, GP KonTum	19
◆ Ngày Quốc tế dành cho người cao niên...	20
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Thánh Tâm CGS và người công giáo	24
◆ Thánh Giuse, người cha yêu thương	28
◆ Ngày của cha trong năm thánh Giuse	30
◆ Nền tảng và cột trụ xây tòa nhà Giáo hội	33
◆ Sống hiệp thông chia sẻ	37
◆ Chữ T định mệnh	41
◆ LCTX mời gọi chúng ta sống tình huynh đệ (tt và hết)	45
◆ Tiếng kêu của hữu hạn	48
◆ Đừng như thói quen	51
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Phụng vụ là gì?	55
✠ Phòng mạch miễn phí :	
◆ Người cao tuổi nên làm gì để bảo vệ sức khỏe	61

